

# CẦU NGUYỆN TUẦN HÀNH

*Phàm nơi nào bàn chân các người sẽ đạp đến đều thuộc về các người.*

(Phục truyền 11:24)

*Hãy đứng dậy đi khắp xứ, bề dài, bề ngang, vì ta sẽ ban cho người xứ này*

(Sángthếky 13:17)

*Hãy nhướng mắt lên, nhìn từ chỗ người ở cho đến phương bắc,  
phương nam, phương đông, phương tây;  
xứ nào người thấy ta sẽ ban cho người và dòng dõi người đời đời.*

(Sángthếky 13:14-15)

**ĐỊNH NGHĨA:** Cầu nguyện tuần hành là cầu nguyện khi đang đi, hoặc đi đến địa điểm mà mình muốn Chúa nhậm lời và cầu nguyện tại nơi đó.

Cái tên “Cầu nguyện tuần hành” nghe có vẻ mới lạ, nhưng phong trào này đã được phát động trong các HT các quốc gia khác trong vòng 20 năm qua. Kết quả cụ thể nhất có liên quan đến Cầu nguyện tuần hành là bức tường Đông Bá-linh sụp đổ. Lâu nay chúng ta tưởng đó là kết quả của các hoạt động chính trị, nhưng thật ra đó là kết quả sự cầu nguyện của rất nhiều nhóm người tại Âu châu cũng như Mỹ châu đã đến đặt tay trên bức tường ngăn cách đó và cầu nguyện trong nhiều năm, cuối cùng Chúa đã nhậm lời cầu nguyện của các con cái Chúa và bức tường ngăn cách Đông Tây Bá linh đã bị sụp đổ.

Lâu nay Hội Thánh Việt Nam chỉ quen cầu nguyện cho nhu cầu cá nhân, gia đình, những người quen biết, cho HT mình nhưng rất hiếm có người để thì giờ cầu nguyện cho khu phố, thành phố mình đang ở. Khi thấy tình trạng tội ác gia tăng trong khu phố hoặc thành phố mình ở chúng ta chỉ trông chờ vào sự can thiệp của cơ quan công lực và nhà cầm quyền địa phương. Nếu thấy họ cũng bất lực những tệ trạng xã hội thì thái độ của chúng ta hoặc là chịu đựng hoặc là dọn nhà đi nơi khác. Chúng ta tưởng rằng mình bất lực trước những tệ trạng của xã hội và chúng ta quên đi Chúa đã ban cho chúng ta một vũ khí rất quan trọng là sự cầu nguyện và sử dụng uy quyền của Cơ đốc nhân để trói buộc quyền lực tối tăm, công bố danh chủ quyền khu vực đó cho vương quốc Chúa.

Thông thường con cái Chúa chỉ cầu nguyện tại nhà thờ, trong nhà riêng chứ ít khi HTVN khởi động bằng cầu nguyện đi vào các khu phố hay một địa điểm nào đó để cầu nguyện. Phong trào cầu nguyện tuần hành lúc đầu khởi xướng do các cá nhân cầu nguyện cho các khu phố mình, sau đó một vài nhóm nhỏ tổ chức đi vòng quanh các khuôn viên đại học hoặc cầu nguyện chung quanh các khu phố mà các tệ trạng xã hội như buôn bán ma túy, phim ảnh báo chí đồi trụy đang hoành hành. Có nơi tổ chức đại quy mô hơn, họ kết hợp với nhiều HT của các giáo phái khác nhau để cầu nguyện cho cả thành phố. Họ chia từng nhóm nhỏ, mỗi nhóm chịu trách nhiệm cầu nguyện cho một khu phố hoặc một “ Zip code” và đồng loạt kiên trì cầu nguyện hằng ngày, hoặc hằng tuần cho đến khi nào được Chúa nhậm lời chứ không phải chỉ cầu nguyện một lần rồi thôi. Phong trào đi bộ cho Chúa Jesus được tổ chức hàng năm vào khoảng tháng năm, khắp mỗi nơi trên nước Hoa kỳ và nhiều nước khác trên thế giới cũng là một hình thức Cầu nguyện tuần hành. Tôi ước ao được thấy nhiều tín hữu của Ht Việt Nam tham gia chương trình này một cách tích cực hơn. Sở dĩ chúng ta ít khi tham gia vào chương trình này vì chúng ta nghĩ rằng nó không hiệu lực gì cả. Và một nguyên do khác là do thói quen cầu nguyện ích kỷ của chúng ta. Nếu điều gì không liên quan trực tiếp đến gia đình, Hội Thánh, hoặc dân tộc của mình thì mình không muốn phí thời giờ tham gia!! Vì thế những buổi cầu nguyện có tầm mức quốc gia quốc tế “FAST & PRAY” “NATIONAL DAY OF PRAY” “MARCH FOR JESUS” được tổ chức hàng năm tại nước Hoa kỳ và tôi rất buồn nhận thấy quá ít người Việt Nam tham dự, nếu nói là không có ai khác ngoài 1, 2 người.

## **TẠI SAO CẦU NGUYỆN TUẦN HÀNH?**

Sẽ có người hỏi rằng tại sao phải đi đến tận nơi? Chúa ở khắp mọi nơi, Chúa có thể nghe lời cầu nguyện của chúng ta thì cần gì phải đi vòng vòng cho mất thì giờ?

Chúng ta hãy ôn lại những phép mà Chúa đã dùng Môi-se làm trong thời Cựu ước, Chúa luôn bảo ông phải làm những hành động như liện cây gậy mình trước mắt Pha-ra-ôn, cây gậy trở nên con rắn; cầm cây gậy đập nước ở dưới sông nước sẽ trở thành huyết; hốt tro trong lò rồi vãi tro lên trời, tro bụi sanh ra ghê chốc; giơ tay lên trời làm mưa đá rơi xuống đập gậy vào đá thì nước chảy ra từ trong hòn đá vv.. Chúng ta nhận thấy Chúa luôn luôn bảo Môi-se phải làm một hành động nào đó rồi phép lạ mới xảy ra. Trong Sáng thế ký 13:14-17 Chúa bảo Áp-ra-ham: “Hãy nhướng mắt lên, nhìn từ chỗ ngươi ở cho đến phương bắc, phương nam, đông, tây xứ nào ngươi thấy ta sẽ ban cho ngươi và dòng dõi ngươi đời đời”. Và sau đó Chúa cũng bảo Áp-ra-ham “Hãy đứng dậy đi khắp trong xứ, bề dài, bề ngang vì ta sẽ ban cho ngươi xứ này”. Và còn rất nhiều câu chuyện của các tiên tri trong thời Cựu ước mỗi khi vâng lệnh, Chúa thi hành một phép lạ gì thì đều phải làm một hành

động gì đó rồi phép lạ mới xảy ra. Chúng ta biết chắc chắn Chúa có thể thực hành điều gì Ngài muốn, nhưng qua các câu chuyện trên đây chúng ta có thể kết luận rằng Chúa luôn luôn muốn dùng con người vâng lệnh Chúa để làm một hành động nào đó, nhiều khi những hành động đó có vẻ ngớ ngẩn theo cách suy luận của trí óc tầm thường của chúng ta, nhưng nếu chúng ta có đức tin nơi Chúa và vâng theo mệnh lệnh của Chúa thì phép lạ mới xảy ra. Phục truyền 11:24 Chúa phán với dân Ysoraên rằng “Phàm nơi nào bàn chân các ngươi sẽ đạp đến đều thuộc về các ngươi”;

Giôsuê 1:3, Chúa cũng phán tương tự như vậy. Phong trào Cầu nguyện tuần hành đã phát động trên nền tảng của các câu Kinh Thánh nêu trên.

**Nên chú ý:** Đây không phải là một phương pháp cầu nguyện duy nhất mà chỉ là một trong nhiều cách cầu nguyện tùy theo hoàn cảnh. Khi cầu nguyện trong bốn bức tường thì chúng ta chú trọng đến cầu nguyện cho nhu cầu cá nhân, gia đình hoặc HT và những người chúng ta quen biết và chúng ta xao lãng cầu nguyện cho những người chúng ta không quen hoặc những nơi chúng ta không hay lui tới. Nhưng khi mình đến tận vị trí đó, mắt thấy, tai nghe, tay sờ, thì mình sẽ đổ dồn cả nỗ lực vào vị trí đó để cầu nguyện và không cầu nguyện lạc đề.

Những cử động như bàn chân đạp trên đất, tay chỉ về hướng nào đó, mắt nhìn vào một địa điểm, nó có một ý nghĩa thiêng liêng, nó đem lại quyền năng trong lời cầu nguyện mà trí óc hạn hẹp của loài người không thể giải thích được định luật của vương quốc Chúa. Chỉ biết rằng trong Kinh Thánh, những tác động của thân thể có liên quan đến phép lạ hoặc chiến thắng như mọi khi Môi-se giơ tay lên cao thì dân Ysoraên thắng, khi tay ông hạ xuống thì họ bị thua!

Tôi được Chúa cho một kinh nghiệm sống về điều này. Khi một vài láng giềng của tôi nghe một loại nhạc không thánh khiết làm ồn ào cả một khu phố dòng già hai ba tháng liên tiếp, tôi cầu nguyện trong nhà riêng nhưng không được nhậm lời. Sau khi học được bài học sử dụng uy quyền Cơ Đốc Nhân, và chiến tranh tâm linh, tôi bước ra trước sân nhà giơ tay hướng về phía hàng xóm cầu nguyện Chúa bày tỏ quyền năng của Ngài và giải phóng những người láng giềng của tôi, đồng thời nhân danh Chúa trói buộc những tà linh đang điều khiển những người đó, công bố khu phố này thuộc về chủ quyền của Chúa.. v.v.. thì ngay sau đó chưa đầy năm phút họ tự động tắt máy và cho đến nay thì họ không tiếp tục làm ồn ào khu phố nữa.

## NHỮNG VIỆC CẦN LÀM KHI TỔ CHỨC CẦU NGUYỆN TUẦN HÀNH

### CHUẨN BỊ TÂM LINH TRƯỚC KHI KHỞI HÀNH

Vì đây là một những hình thức quan trọng của Chiến trận Tâm linh nên việc chuẩn bị tâm linh là một điều tối quan trọng. Phải dành thì giờ đến với Chúa, tôn thờ Chúa, giao thông mật thiết với Chúa, kính sợ Chúa và điều rất cần là phải giải quyết và tha thứ những trục trặc trong gia đình và trục trặc giữa các chiến sĩ cầu thay. Vì nếu trong lòng vẫn còn cay đắng, bất bình nhau thì tốt hơn là không nên đi đâu cả. Nếu chúng ta vẫn còn giữ những bản tính xác thịt và phản ứng theo xác thịt thì chắc chắn Chúa sẽ không nhậm lời cầu nguyện của chúng ta và chẳng những chúng ta không trói buộc được thế lực tối tăm nào cả mà các chủ quyền cùng thế lực đời này sẽ tấn công chúng ta.

### CẦU XIN SỰ HƯỚNG DẪN CỦA THÁNH LINH.

Trước khi quyết định ra quân chúng ta phải cầu xin Chúa Thánh Linh hướng dẫn, nên đi nơi nào và cầu nguyện cách nào. Có nơi Đức Thánh Linh chỉ muốn chúng ta vừa đi vừa ca hát tôn vinh, tôn cao Chúa. Có những nơi chúng ta phải công bố danh chủ quyền địa điểm đó cho vương quốc Chúa. Có những lúc Chúa muốn chúng ta dùng uy quyền Chúa đã ban để trói buộc tà linh tà thần. Dù có phải chờ đợi một thời gian dài để được sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh thì cũng phải kiên nhẫn nhất là muốn đối phó với những tà linh cai quản khu vực hoặc thành phố, vì Chúa có thể có những

phương pháp khác hơn là trực diện với kẻ thù. Đừng tự động làm theo ý riêng và thì giờ tiện lợi của chúng ta nhưng luôn luôn theo sự hướng dẫn của Chúa vào đúng thời điểm Ngài muốn.

### **CHUẨN BỊ NHÂN LỰC:**

Kết hợp và kêu gọi sự tham gia của nhiều giáo phái, nhiều tổ chức cầu nguyện, nhiều HT. Sự hiệp một của thân thể Chúa là một trong những vũ khí quyền năng trong chiến tranh tâm linh. Kinh nghiệm cho thấy rằng nếu chỉ có một HT tổ chức cầu nguyện tuần hành thì khi báo cáo kết quả chỉ được 31% nhận được khải thị từ nơi Chúa. Nhưng khi có sự tham gia của nhiều HT thuộc nhiều giáo phái khác nhau thì có hơn 50% nhận được khải thị từ Chúa.

Chọn lựa một toán Chiến sĩ tiên phong và chia thành nhóm nhỏ từ hai đến bốn người, người có kinh nghiệm cầu thay và cảm nhận được sự hướng dẫn của ĐLT sẽ hướng dẫn cầu nguyện, người ít kinh nghiệm hơn đi theo bày tỏ sự hiệp một và có thể bổ túc lời cầu nguyện của nhau và ủng hộ tinh thần cho nhau.

Đề cử một nhóm ở lại trụ sở để cầu nguyện xin Chúa che chở gìn giữ các chiến sĩ cầu thay đang đi giữa bầy muông sói. Phải thay phiên nhau cầu nguyện cho đến khi các chiến sĩ trở về.

### **HUẤN LUYỆN.**

Tổ chức những khóa Huấn luyện ngắn cho các chiến sĩ cầu thay mới gia nhập. Đặt tay cầu nguyện để được Chúa Thánh Linh xúc dầu cho họ. Nếu không được sự xúc dầu của Đức Thánh Linh thì học sẽ bỏ cuộc rất mau vì nó đòi sự hy sinh, kiên nhẫn.

In sẵn những lời cầu nguyện và những đoạn câu Kinh Thánh có thể dùng thay cho lời cầu nguyện để giúp đỡ những Chiến sĩ mới chưa biết phải cầu nguyện điều gì.

**CHUẨN BỊ ĐỊA ĐIỂM:** Cung cấp bản đồ có đánh dấu địa điểm cần cầu nguyện và phân chia lộ trình cho từng nhóm. Ghi chú những tệ trạng đồn lũy, tội lỗi đang hoành hành tại mỗi địa điểm để có thể cầu nguyện một cách chính xác.

**ĐỒNG Ý VỀ THỜI GIỜ:** Nên đề ra bao nhiêu thì giờ cầu nguyện cho địa phận được chỉ định. Hàng ngày hay hàng tuần. Mỗi tuần cầu nguyện trong vòng bao lâu v..v

**NHẮC NHỞ:** Mỗi nhóm tầm quan trọng của sự Tôn vinh, Thờ phượng là những vũ khí chiến đấu với kẻ thù của Chúa. Nên đem theo radiô nhỏ chạy bằng pin, băng nhạc tôn vinh ca tụng Chúa. Nên nhớ chúng ta xây dựng Ngôi Nước Ngài khi chúng ta tôn cao danh Ngài. Hoan nghinh sự hiện diện của Chúa Jesus. Chúa cần được tôn cao, người cần được chúc lành, nhưng tội lỗi phải bị rửa sạch và trói buộc. Công bố dành chủ quyền cho vương quốc Chúa, nơi nào chúng ta đặt chân đến (hoặc bánh xe lăn qua) **Công bố:** Nước Cha được đến ý Cha được nên tại những nơi chúng ta cầu nguyện.

**QUAN SÁT:** Những khu vực chúng ta đang đi qua để cầu nguyện để có thể thấy được trong khu vực đó những tà linh nào đang trói buộc, cai trị nơi đó (thí dụ: mãi dâm, ma túy, tham mê thú vui thể gian, tham mê tiền bạc, kiêu ngạo khoe khoang v..v) và cũng để thấy được nhu cầu của dân chúng vùng đó.

**CẦU NGUYỆN THÀNH TIẾNG:** Mặc dù Chúa đọc được tư tưởng ta, nhưng cầu nguyện thành tiếng sẽ giúp đức tin gia tăng và không dễ bị chi phối bởi ngoại cảnh. Chỉ im lặng khi nào cần lắng nghe sự hướng dẫn của Chúa Thánh Linh.

**CẦU NGUYỆN BẰNG LỜI KINH THÁNH:** Nhiều lúc chúng ta thiếu những từ ngữ để cầu nguyện, nên in theo một số đoạn, câu Kinh Thánh hoặc đem theo một cuốn Kinh Thánh nhỏ. (Thi thiên 67;68, Êsai 34) và Thi thiên từ đoạn 145 trở đi dùng để ngợi khen, tôn cao, ca tụng Chúa.

Theo dõi tin tức khí tượng để cầu nguyện vì Chúa có thể thay đổi thời tiết khi các con cái Chúa đặt đức tin nơi Ngài và Cầu xin Ngài. Mang theo nước uống, mũ, dù để che nắng hoặc che mưa.

## **TƯỜNG TRÌNH SAU KHI TRỞ VỀ.**

Báo cáo những kết quả nhưng không nên cho rằng nhóm nào cũng có những câu chuyện lạ lùng để thuật lại. Rút tĩa kinh nghiệm cầu thay đổi cho những lần cầu nguyện tuần hành trong tương lai.

**ĐÓNG GÓP Ý KIẾN NHƯNG ĐỪNG BAO GIỜ CHO RẰNG Ý KIẾN MÌNH BAO GIỜ CŨNG ĐÚNG VÀ QUAN TRỌNG HƠN Ý KIẾN NGƯỜI KHÁC. SỰ KHIÊM NHƯỜNG, MỀM MẠI LÀ MỘT ĐỨC TÍNH MÀ CHÚA ĐÒI HỎI NƠI CHÚNG TA NHẤT LÀ NƠI CÁC CHIẾN SĨ CẦU THAY.**

## **“Ý KIẾN KHÁC BIỆT KHÔNG PHẢI LÀ Ý KIẾN SAI LẦM”**

Sau đây là những lời làm chứng của những nhóm cầu nguyện tuần hành khác nhau.

Ông John Huffman, lãnh đạo cho một chiến dịch được gọi là : Đấng Christ cho thành phố viết rằng:

“Cầu nguyện tuần hành chỉ là một trong những điều chúng tôi thi hành trong trận chiến tâm linh. Không thể chỉ thực hiện việc cầu nguyện tuần hành một cách cô lập. Chúng ta đã cầu nguyện trong vòng 2 tuần lễ tại khu vực HT chúng tôi đi vòng quanh khu đó; thức canh, đặt tay trên bản đồ cầu nguyện suốt đêm; cầu nguyện cho dân trong khu phố nếu họ yêu cầu; thiết lập “light house” cho những buổi nhóm cầu nguyện tại tư gia và cầu nguyện chữa bệnh thể xác cũng như tâm linh, và sau một năm Chúa đã can thiệp kết quả là HT đã gia tăng thêm 20 ngàn người”

Hội Thánh Church on the Way ở VAN NUY, một Hội Thánh có hơn 20 ngàn tín hữu ở California tổ chức cầu nguyện tuần hành như sau:

Trước tiên chúng tôi dự định sẽ cầu nguyện cho khắp vùng San Fernando, Valley. Chiến dịch đó quá rộng lớn. Sau đó chúng ta thu hẹp và đổ dồn mọi nỗ lực vùng Van Nuys là trung tâm của San Fernando Valley. Chúng tôi chia bản đồ thành phố Van Nuys ra làm 492 phần theo số gia đình trong vùng này chứ không đưa theo diện tích. Nếu chúng tôi có một ngàn chiến sĩ cầu thay đi ra thì chúng tôi có thể cầu nguyện cho khắp vùng đó trong vòng 2 tiếng rưỡi đồng hồ vào sáng thứ bảy.

Một số đồng tình nguyện chuẩn bị bản đồ và hướng dẫn. Ở mỗi vùng chúng tôi chỉ định một chỉ huy thám sát khu vực đó trước ngày ra quân. Họ cũng cầu nguyện trong mỗi vùng trói buộc quyền lực ma vương và đồng thời cũng quan sát nhu cầu của dân chúng chung quanh vùng đó. Sau một ít lâu mặc dù kết quả rất khả quan, một số chiến sĩ kiên trì thực sự được Chúa kêu gọi và được xức dầu cứ tiếp tục cầu nguyện tuần hành trong khu vực Van Nuys trong lúc chúng tôi tiếp tục kêu gọi sự tham gia của các HT lớn khác trong vùng”

MS Tim Wainright kể lại rằng:

Tôi bắt đầu cầu nguyện các khu phố tôi ở gồm độ 60 nhà. Mỗi tuần lễ chúng tôi đi vòng quanh và cầu nguyện hai lần cho mỗi nhà. Trước khi bắt đầu chương trình cầu nguyện, chúng tôi in một lá thư phát cho mỗi gia đình trong khu phố yêu cầu họ liệt kê những vấn đề chúng tôi cầu nguyện. Một

số đáp ứng trong đó có một tín đồ Mormon cũng đưa chúng tôi lời yêu cầu cầu nguyện cho sức khỏe và sự hiềm muộn con cái. Chúng tôi trung tín cầu nguyện cho bà đó và Chúa đã nhậm lời cho bà có thai.

O Robert Harris Jurjevic, MS ở Sarajevo thuật lại:

“Chúa hướng dẫn chúng tôi nên đến cầu nguyện tại cổng của bức tường thành cũ ở Sarajevo bởi vì chúng tôi tin rằng ai kiểm soát được cổng thành thì sẽ kiểm soát được cả thành phố. Chúa cũng bảo chúng tôi phải viết lời chúc phước trên những mảnh giấy nhỏ và đặt nó vào trong bức tường nơi chúng ta sẽ đến cầu nguyện. Chúng tôi cảm thấy điều đó có vẻ ngớ ngẩn khi đi đến cổng thành với một túi đầy câu Kinh Thánh và người cầu nguyện. Dù vậy chúng tôi vâng lời Chúa đến đó chúng tôi thờ phượng Chúa, cầu nguyện và nhét những câu Kinh Thánh vào trong các kẽ hở của bức tường và chúng tôi ngạc nhiên khi tìm thấy trong các kẽ hở đó những lời rủa sả đã được nhét trong các kẽ nứt đó. Khi dân chúng đi đến spiritists để yêu cầu học cầu nguyện và coi tướng số thì được các spiritists đó viết cho các lời nguyện rủa bằng tiếng Ả rập và họ đem đến nhét vào các kẽ hở của bức tường. Chúng tôi vội vàng rút hết các lời nguyện rủa và thay vào đó bằng lời chúc phước của Chúa hướng dẫn. Trước đó chúng tôi bị nhiều hoạt động tà thuật phá rối trong nhà thờ. Nhưng sau lần cầu nguyện đó, số người tiếp nhận Chúa đã gia tăng, một số người thú nhận tội lỗi đã có những hoạt động tà thuật và được giải phóng hoàn toàn.”

### **Cầu nguyện cho những những nơi mà tội lỗi vẫn đang tiếp diễn.**

Chris Leage, Anh quốc:

“Chúng tôi thấy một động mồi dâm gần nhà của một vị lãnh đạo. Ngày hôm sau trên đường về chúng tôi dừng lại cầu nguyện và Chúa chỉ dẫn chúng tôi rủa sả cơ sở mồi dâm đó nhưng không được rủa sả người trong nơi đó. Chúa nhắc chúng tôi phải cầu nguyện cho người ở trong nơi đó. Độ tuần lễ sau, chúng tôi đọc được trên một tờ báo ở địa phương ô mồi dâm đã bị đốt cháy. Và sau đó không lâu chúng tôi cũng khám phá ra chủ động mồi dâm đã trở thành tín đồ của Đấng Christ.”

Song song với việc cầu nguyện tuần hành, cần phải tổ chức “Động hồ cầu nguyện”. Ở vùng Inland Empire một nhóm chiến sĩ Cầu thay đại diện của nhiều giáo phái khác nhau đã chia nhau lập một lịch cầu nguyện .Bảy ngày trong tuần, 24 giờ mỗi ngày đều có người tình nguyện cầu nguyện một giờ đồng hồ. Mọi người ghi danh sẽ nhận được một tài liệu hướng dẫn cầu nguyện, đề tài cầu nguyện và những bài cầu nguyện để mọi người đều cầu nguyện giống nhau không đi ra ngoài đề tài. Trong những giờ cầu nguyện đó, những lời cầu nguyện chỉ dồn vào mục tiêu cầu nguyện cho những thành phố. HT, MS tín hữu, tội nhân, nhà cầm quyền cầu nguyện thường xuyên xin Chúa bảo vệ cho những chiến sĩ cầu thay trong nhóm. Mỗi tháng họ cùng nhóm lại một lần vào thứ sáu tuần lễ thứ ba trong tháng để cùng nhau học hỏi thêm và thức canh cầu nguyện trong đêm đó.

Các chiến sĩ cầu thay cũng không cần chờ đợi những buổi cầu nguyện tuần hành đại quy mô. Mỗi chúng ta có thể thực tập hàng ngày bằng cách mỗi ngày trên đường đi làm, đi đến nhà thờ, hoặc vòng quanh khu phố chúng ta có thể bắt đầu cầu nguyện cho những gì chúng ta thấy cần được sự can thiệp của Chúa.

“Trên con đường đi đến HT San Bernardino, tôi phải lái xe qua một vài con đường mà tôi nhận thấy càng ngày càng điều tàn. Mọi người lần lượt dọn đi nơi khác, hết nhà này đến nhà khác lần lượt bỏ trống, du đảng xâm nhập đập phá cửa sổ, cửa cái, grafity khắp nơi, gái mãi dâm, bọn buôn ma túy xuất hiện đầy đường, tiệm bán sách khiêu dâm vẫn ngạo nghễ, càng nhìn càng thấy đau xót. Chính phủ cũng bất lực trong tình trạng này. Tôi bắt đầu cầu nguyện mỗi khi lái xe qua nơi này xin Chúa ban sự sống lại, đem ánh sáng cho khu phố này, xin Chúa diệt trừ tội lỗi đang tiếp diễn tại nơi này. Có khi thì tôi vịn cửa sổ xe xuống và vịn nhạc tôn vinh Chúa khi đi qua các con đường đó. Vài tháng đầu không thấy sự gì thay đổi nhưng tôi vẫn kiên nhẫn cầu nguyện và hai tuần trước khi tôi dọn về đây tôi thấy có một sự thay đổi. Những căn nhà gần như bị tiêu hủy đã được dọn dẹp sửa chữa sơn phết lại. Có vài căn bắt đầu có người dọn vào. Góc đường đã thấy vắng bóng gái mãi dâm,

bọn buồn ma túy. Tôi cảm tạ và ca ngợi Chúa từ ái đã nhậm lời tôi. Dù đi xa tôi vẫn tiếp tục cầu nguyện cho vùng đó.”

Trên đây chỉ là những bài học sơ khởi. Mỗi một chiến sĩ cầu thay phải xin chính Đức Thánh Linh dạy dỗ mình. Đây không phải là một phương pháp cứng nhắc mà chỉ là những kinh nghiệm của những người đi trước đã chia sẻ. Và Chúa chúng ta vẫn tiếp tục khai trí chúng ta những bài học bất ngờ qua những thử thách hàng ngày.

*Nhưng trên hết mọi sự phải xin được ĐẤY DẤY ĐỨC THÁNH LINH. Nếu không, chúng ta sẽ bỏ cuộc dễ dàng và chúng ta sẽ bị những chương trình, tổ chức, quan hôn tang chế chiếm hết tất cả thời gian, sức lực của chúng ta. Đó là một kế hoạch mà kẻ thù chúng ta đang áp dụng một cách hữu hiệu vào các vị trí lãnh đạo HT, vào các con cái Chúa trong HT hiện nay.*

Khi Chúa nói rằng “ Dân trong đất làm sự bạo ngược, phạm sự trộm cướp, khuấy rối kẻ nghèo nàn thiếu thốn và ức hiếp người trú ngụ cách trái phép. Ta đã tìm một người trong vòng chúng nó, đặng xây lại tường thành, vì đất mà đứng chỗ sức mẽ trước mặt ta, hầu cho ta không huỷ diệt chúng nó; song ta chẳng tìm được một ai!” (Êxêchiên 22:29,30). Ai trong chúng ta là người sẽ trả lời với Chúa như tiên tri Êsai: “Có con đây, xin hãy sai con”.

Trong sách Khải Huyền Chúa nhắc lại rất nhiều lần: “Kẻ nào thắng, ta sẽ ban cho...” “Ai có tai hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội Thánh”

Chúng ta không thể nào “thắng” nếu chúng ta cứ cố thủ trong bốn bức tường. Chúng ta cũng không thể nào nghe lời Đức Thánh Linh phán nếu chúng ta không để dành giờ yên tĩnh để lắng nghe tiếng Chúa hướng dẫn.

Phong trào đồng tình luyện ái đã rầm rộ hoạt động và hô hào “get out of the closet” trong khi đó các con cái của Chúa Đại Quyền Đại Năng lại cứ cố thủ trong “Closet”. Đã đến lúc con dân Chúa là dân được gọi bằng danh Chúa, được lựa chọn bởi tay Chúa hãy ra khỏi bốn bức tường, và đổi thế thủ sang thế công.

## NHỮNG ĐIỀU CHƯA BIẾT

## Hội Thánh Baptist Phúc Âm Gardena

“Dân ta bị diệt vì có thiếu sự thông biết” Ôsê 4:6a

“Dân thiếu sự mặc thị, dân sự bèn phóng tứ” Châm ngôn 29:18

Liên hữu các Mục sư Tin Lành Nam California đã đổ nhiều công sức vào các buổi truyền giảng đặc biệt, nhưng thường gặp nhiều thất vọng. Chúng ta mong mỏi rằng hội trường sẽ đầy người, và ít nhất số thân hữu phải chiếm một nửa số thánh giá; diễn giả được xúc dầu và rao truyền sứ điệp có sức thuyết phục; sẽ có nhiều người tiếp nhận Chúa; số tân tín hữu giữ được đức tin và gia nhập Hội Thánh đạt tỉ lệ cao. Thực tế là sao? Có rất ít thân hữu đến dự; ít người tiếp nhận Chúa; tỉ lệ gia nhập Hội Thánh quá thấp. Các cuộc thăm dò cho biết rằng trong các chiến dịch của Tiên sĩ Billy Graham, và các chiến dịch tương tự, chỉ có từ 3% đến 5% của tổng số người tiếp nhận Chúa, đã giữ được đức tin và gia nhập các Hội Thánh địa phương. Có mấy câu hỏi làm nhức nhối trong lòng: Tại sao số thân hữu đến quá ít? Tại sao tân tín hữu dễ bỏ cuộc mặc dù vẫn được thăm viếng, chăm sóc?

Trả lời cho câu hỏi thứ nhất là có rất ít tín hữu đã tích cực mời thân hữu; không thấy mình có trách nhiệm gì, ý lại vào Mục sư, ban chứng đạo, bích chương, và lời mời trên đài phát thanh. Có khi vì cuộc sống của tín hữu không khác chi người ngoại đạo nên không dám mời ai cả.

Để giải đáp cho câu hỏi thứ nhì, tôi xin được nêu lên vài điều mà tôi tin là những thiếu sót của hầu hết các Hội Thánh Việt Nam. Tôi có cơ hội được nghe MS Cesar Castellanos, quản nhiệm 1 Hội Thánh tại Bogota, thủ đô Colombia, giảng và làm chứng trong một đại hội về truyền giáo vào tháng 9/98 tại Pasadena, California. Trong hơn 10 năm, Hội Thánh này đã từ 8 người tăng trưởng đến nay được hơn 100000 tín hữu. Họ dự trù sẽ có 200 ngàn tín hữu vào năm 2000. Hiện nay, mỗi thứ bảy hàng tuần đều có từ 600 đến 1000 thanh niên tiếp nhận Chúa trong các buổi sinh hoạt của thanh niên ngồi chật nhích vận động trường 18000 chỗ. Họ có bí quyết gì?

Khi một người tiếp nhận Chúa, bài cầu nguyện ngắn đầu tiên mà họ lặp theo, không đủ giúp họ tin quyết vào sự cứu rỗi. Họ được hứa hẹn sẽ được lên thiên đàng, đã thành con người mới, thêm vài lời dặn dò với lời chúc phước. Họ ra về và phải đối diện với một thế giới tối tăm dữ dội y như cũ, chưa thấy được thay đổi chút nào, những sự cám dỗ vẫn mạnh mẽ như trước, vẫn bị trói buộc bởi những thói quen tội lỗi như xưa, và không có chút năng lực nào để chống cự sự tấn công của ma quỷ. Do việc tân tín hữu giữ được đức tin đạt một tỉ lệ rất thấp, Hội Thánh tại Bogota đã thay đổi chiến lược và chiến thuật chăm sóc, nên tỉ lệ đã tăng lên 50%, 70% rồi hiện nay là 100%. Tôi xin ghi tóm tắt về chương trình chăm sóc tân tín hữu gồm hai giai đoạn.

Giai đoạn đầu nhằm thực hiện 5 việc:

- 1) Giúp tân tín hữu tin quyết vào sự cứu rỗi học đã nhận được;
- 2) Giúp tân tín hữu ở mọi lứa tuổi thấy được những tội lỗi của chính họ theo quan điểm của Chúa để biết ăn năn thật sự;
- 3) Hội Thánh sử dụng các ân tứ Thánh Linh về ơn phân biệt các linh và ơn đuổi quỷ để giúp giải thoát họ khỏi quyền lực ràng buộc của tà ma, của những sự cám dỗ, những thói quen tội lỗi, những tổn thương về tình cảm và các mặc cảm về quá khứ. Bởi vì những lời khuyên bảo không thể làm cho quỷ bỏ chạy, cũng không có quyền năng phá hủy những ràng buộc tâm linh. Mục đích của mục vụ 2 và 3 là giúp cho lòng của tân tín hữu thành chiếc bình trống không, sẵn sàng tiếp nhận sự đổ đầy của Chúa Thánh Linh;
- 4) Hướng dẫn và cầu nguyện cho tân tín hữu được đổ đầy Thánh Linh;
- 5) Dạy họ khái tượng của tín hữu về công tác truyền giáo và đời sống được thánh hoá. Sau giai đoạn này, tín hữu ra về là một người khác hẳn khi trước.

Nhưng, thời gian qua lại rơi rụng mất 50%. Tại sao? Như tình cảnh của dân Isoraên vừa được Chúa giải thoát khỏi cảnh nô lệ tại Ai Cập, lại bị Pharaôn đuổi theo sau lưng, còn trước mặt là biển đỏ chặn đường! Giống như Pharaôn, Satan luôn luôn phản công để giành lại người vừa thoát khỏi tay hắn. Vậy thì phải làm thế nào? Câu trả lời là Hội Thánh phải giữ vai trò của Môise được Chúa dùng để rẽ Biển Đỏ, giúp tân tín hữu vô hiệu hoá sự tấn công của kẻ thù! Đó là giai đoạn thứ nhì của công tác chăm sóc gồm có 4 bước để dạy tân tín hữu biết:

- 1) Làm thế nào để thắng hơn sự cám dỗ.
- 2) Làm thế nào để nương cậy nơi sức Chúa.
- 3) Làm thế nào trong việc liên hệ tiếp xúc với thế gian.
- 4) Làm thế nào để đứng vững đối phó với nhiều lý thuyết khác nhau. Sau đó, liên kết tân tín hữu vào một chương trình mỗi tuần một lần, kéo dài một năm, để huấn luyện về vai trò lãnh đạo một nhóm nhỏ - Hội Thánh tại Bogota đã giữ được 70%, rồi 100% số tân tín hữu nhờ biết thực hiện cách thuần thực hai giai đoạn chăm sóc và môn đệ hóa tân tín hữu.

So sánh các kinh nghiệm trên, các Hội Thánh Việt Nam xưa nay, nếu có, thường chỉ thực hiện bước thứ nhất của giai đoạn đầu. Sự thiếu sót các bước sau, theo tôi nhận xét, là do chúng ta còn xa lạ, hoặc ác cảm, với vấn đề sử dụng ân tứ Thánh Linh và chiến tranh tâm linh. Lại còn có những ngộ nhận và bất đồng ý kiến về sự báp têm bằng Thánh Linh. Cũng không biết hoặc thiếu kinh nghiệm trong việc cầu nguyện chữa bệnh, đuổi quỷ, trục xuất tà ma. Vì thế có người khổ sở chiến

đầu để thoát khỏi tay ma quỷ, chẳng còn tâm trí đâu mà đuổi tà mà cho người khác! (về vấn đề thể nào Báp têm bằng Đức Thánh Linh, tôi xin được bàn trong một bài khác).

Các Hội Thánh nào muốn áp dụng những kinh nghiệm này cần phải huấn luyện thành phần nòng cốt gồm những người đã thực sự được đổi mới, được đầy đầy Thánh Linh, và có kinh nghiệm trong chiến trận thuộc linh cấp thấp. Ngược lại, nếu sử dụng các tín hữu sống yếu đuối, nguội lạnh, còn ham muốn thế gian, không được dạy để phân biệt giữa thánh khiết và ô uế, hờ ra là dán mắt vào TV, thì sẽ chẳng làm nên tích sự gì. Bởi vì Chúa cần những người biết vâng lời Ngài, biết tâm chí của Ngài, biết nhìn mọi vấn đề theo quan điểm của Ngài đã ghi trong Kinh Thánh. Hễ điều chi Chúa coi là ô uế thì đừng biện luận mắt công. Ví dụ không ai được phép ngắm một người khác phái khỏa thân, dù là trên phim ảnh sách báo, nếu người đó không phải là vợ hoặc chồng mình! Con cái Chúa cũng không thể dung dưỡng trong tâm linh mình bất cứ điều gì không thuộc về thiên đàng, mà cặp mắt và hai lỗ tai là cửa ngõ của linh hồn chúng ta. Công nương Diana dù cho được nhiều người mến mộ, vẫn không phải là mẫu mực đạo đức để tín hữu bắt chước, bởi vì đời sống cảm bê bối của bà là gớm ghiếc trước mặt Chúa. (Có người đã lý luận rằng vẫn được cứu vì đã được làm lễ an táng trong nhà thờ!!!) Sứ đồ Phaolô nhắc nhở rằng: “Vậy, anh em hoặc ăn, hoặc uống, hay là làm sự chi khác, hãy vì sự vinh hiển Đức Chúa Trời mà làm.” (I Côrinhtô 10:31). Người có bổn phận hướng dẫn tín hữu phải đồng ý với quan điểm của Chúa trong mọi vấn đề.

Ước ao rằng khái tượng về việc cứu người đang hư vọng, được Chúa Thánh Linh thúc giục mạnh mẽ trong lòng mỗi con cái Chúa, để các buổi truyền giảng sẽ đầy chặt thân hữu. Và chẳng bao lâu, các Hội Thánh Việt Nam sẽ tăng trưởng mạnh mẽ như những Hội Thánh ở các nước Nam Mỹ. Muốn thật hết lòng.

## **BÁP TÊM BẰNG THÁNH LINH LÀ GÌ?**

Hội Thánh Baptist Phúc Âm Gardena

Bất cứ người nào xưng nhận mình tin những điều Kinh thánh dạy về Chúa Thánh Linh, đều đồng ý rằng: Chúa Thánh Linh là Đấng đã khai sinh và ngự giữa Hội Thánh, là sự sống và sức mạnh của Hội Thánh; là Đấng hướng dẫn, dạy dỗ, và lãnh đạo Hội Thánh theo ý muốn và chương trình của Ngài. Mọi con cái Chúa theo nền thần học truyền thống sẽ rất hòa hợp và thống nhất quan điểm khi nói chuyện với nhau về Chúa Cha Đấng Tạo Hóa, Chúa Con đề cập đến tính hiệu quả, hay giá trị của các ân tứ Thánh Linh như: Nói tiên tri, lời tri thức, tiếng lạ và sự thông giải, đặt tay chữa bệnh, nhân danh Chúa trừ quỷ, các dấu kỳ phép lạ xảy ra giữa Hội Thánh ngày nay, hoặc các hiện tượng lạ khi Chúa Thánh Linh thăm viếng, v.v. Giống như thói thường, người không tin công kích và khích bác kẻ tin. Tại sao có một thực tế rất phổ biến trong vòng các Hội Thánh một cách nghịch lý như vậy? Những bất đồng ấy chắc hẳn không phải là ý muốn của Chúa. Lý do phe chống đối đưa ra là ‘những việc ấy không còn xảy ra trong Hội Thánh ngày nay nữa’ (I Côrinhtô 13:8), hoặc ‘hãy cẩn thận vì có thể do ma quỷ thực hiện để lừa bịp con cái Chúa’ (II Côrinhtô 11:14); nghĩa là hoài nghi về tính chân thực của các hiện tượng khác thường. Phe ủng hộ thì quả quyết rằng ‘những điều ấy vẫn tiếp diễn trong suốt lịch sử của Hội Thánh cho đến bây giờ, lúc mạnh, lúc yếu, lúc được ghi chép, lúc không được ký thuật mà thôi’ (Galati 1:5; Têsa 1:5); bởi vì ‘Chúa không hề thay đổi’ (Hêborơ 13:8). Hơn nữa, ‘nếu các hiện tượng khác thường hoặc các dấu lạ làm cho người nhận yêu mến Chúa hơn, và Chúa được sáng danh, thì chắc chắn không phải là công việc của ma quỷ. Còn điều gì làm cho tín hữu nghi ngờ quyền năng của Đức Chúa Trời, thì đó không phải là việc làm của Chúa Thánh Linh.’ Cuộc tranh cãi cứ thế kéo dài.

Bài viết này không nhằm khơi lại lò lửa bất đồng ý kiến, mà chỉ muốn làm sang tỏ một số ngộ nhận ở cả hai phía do quá khích hoặc do không tin. Vì vậy, tôi xin bàn về vấn đề Báp têm bằng Thánh Linh theo Kinh Thánh ký thuật dạy dỗ. Bài này cũng không nhằm bài bác những ý kiến khác biệt để gây chia rẽ, nhưng để trình bày ý nghĩa đích thực của Kinh Thánh nói về đề tài này. Thật ra các ý kiến chống chọi nhau thường không phải do nghiên cứu Kinh Thánh cách kỹ càng, mà do ảnh

hưởng tiếp thu được từ quan điểm của hệ phái hoặc trường đào tạo. Cả hai phía nếu có trích dẫn Kinh Thánh, là chỉ để ủng hộ cho lập trường có sẵn của mình mà thôi.

Giăng Báp-tít là người đầu tiên đề cập đến sự báp-têm bằng Thánh Linh và bằng lửa, ngoài sự báp-têm bằng nước (Mathiô 3:11; Mác 1:8; Luca 3:16; Giăng 1:33). Chúa Giê-xu là người thứ nhì xác nhận phép báp-têm bằng Thánh Linh (Công 1:5). Sự khác nhau giữa báp-têm bằng nước và bằng Thánh Linh do đó trở nên rõ ràng. Hãy nhớ rằng khi Chúa Giê-xu còn trên đất, chưa có ai trong các sứ đồ và môn đệ của Ngài được báp-têm bằng Thánh Linh, kể cả lúc Chúa hà hơi trên các môn đồ và truyền rằng “Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh” (Giăng 20:22). Bởi vì theo thứ tự thời gian thì lời Chúa phán trong Công 1:5 xảy ra khoảng 40 ngày sau sự kiện hà hơi ở Giăng 20:22. Vậy, sự nhận lãnh Thánh Linh và báp-têm bằng Thánh Linh là hai sự kiện riêng rẽ. Vào thời Chúa Giê-xu sống trên đất và thời Hội Thánh ban đầu, thì báp-têm bằng nước là chìm ngập trong nước (Giăng 3:12; Mác 1:10; Công 8:36-39); cho nên, chúng ta có thể hiểu báp-têm bằng Thánh Linh là chìm ngập trong Thánh Linh, hoặc được đầy dẫy Thánh Linh. Cũng thời sách Công vụ, sự tin nhận Chúa và nhận Chúa và nhận báp-têm bằng nước là hai việc phải thực hiện ngay lập tức (Công 2:38; 41; 8:12, 36-38; 16:33), không cần đợi 3 tháng giáo lý căn bản như chúng ta làm ngày nay. Việc báp-têm bằng nước là do người thực hiện, còn báp-têm bằng Thánh Linh là do Chúa thực hiện (Mathiô 3:11; Luca 3:16). Vì sự báp-têm bằng Thánh Linh không thuộc quyền chủ động của chúng ta, cho nên, các ý kiến, quan điểm nào thiếu thiện cảm với phép báp-têm này, thường là chịu ảnh hưởng của quan điểm hay kinh nghiệm của hệ phái mình để giải thích hoặc biện minh cho sự thiếu sót ấy. Từ xưa nay, có bao nhiêu Hội Thánh Việt Nam đã dạy cho tín hữu tích cực tìm kiếm sự báp-têm bằng Thánh Linh? Để dập tắt những thắc mắc, người ta đã dạy: ‘Mọi con cái Chúa đều đương nhiên được báp-têm bằng Thánh Linh ngay giây phút tiếp nhận Chúa rồi’ (I Côrinh 12:13). Thật ra, quan điểm không tin Chúa vẫn phán trực tiếp với con cái Ngài, cũng như không tin Ngài vẫn thực hiện các dấu kỳ phép lạ ngày nay, là nguyên nhân sâu xa của sự chống đối các biểu hiện bên ngoài của phép báp-têm bằng Thánh Linh, là điều mà phái ủng hộ vẫn nhấn mạnh. Tôi xin phép không phân tích đúng sai của các lý luận. Chỉ xem xét báp-têm Thánh Linh là gì, có hệ quả như thế nào. Từ đó, độc giả sẽ nhận định về báp-têm Thánh Linh cách chính xác hơn.

Trước khi Chúa Giê-xu truyền rằng trong ít ngày nữa các môn đồ Ngài sẽ được báp-têm bằng Thánh Linh, thì Ngài dặn họ đừng ra khỏi thành Giêrusalem cho đến khi mặc lấy quyền phép từ trên cao (Luca 24:49). Công vụ 1:8 nói khi Đức Thánh Linh giáng trên họ thì họ sẽ nhận lấy quyền phép rồi làm chứng về Chúa. Điểm nổi bật của lời Chúa về báp-têm bằng Thánh Linh là: sẽ nhận lấy quyền phép. Khi sự việc được ứng nghiệm ở Công vụ đoạn 2, thì ai cũng đồng ý rằng các hiện tượng xảy ra trong Công vụ 2 là sự báp-têm bằng Thánh Linh đầu tiên trong Hội Thánh, mà Phierô giải thích đó là sự ứng nghiệm lời tiên tri trong sách Giôên 2:28-32. Vậy thì, sự tuôn đổ Thần của Đức Chúa Trời trên loài người hoặc Thần của Ngài ngự trên loài người, cũng gọi là sự xức dầu từ Thánh Linh Đức Chúa Trời, sự nhận lãnh quyền phép (Công vụ 10:38), đều có đồng ý nghĩa với báp-têm bằng Thánh Linh. Sự kiện này khác hẳn với việc được Thánh Linh đóng ấn chứng nhận, nghĩa là nhận lãnh Thánh Linh để được tái sanh (Êphê 1:13; 2:5-6; I Côrinh 1:13).

Muốn hiểu biết nền tảng căn bản của sự báp-têm bằng Thánh Linh, hoặc một cách gọi khác, sự xức dầu (Công vụ 10:38), chúng ta sẽ phân tích một mẫu mực chép trong Kinh Thánh về vấn đề ấy: Luca 4:18-19 (Êsai 61:1-3) chép: “Thần của Chúa ngự trên Ta; vì Ngài đã xức dầu cho ta, đặng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do và để đôn ra năm lành của Chúa.” Muốn xem xét sự ứng nghiệm này cách cụ thể, chúng ta hãy nghiên cứu kỹ thuật của Mathiô về việc Chúa Giê-xu chịu phép báp-têm bằng nước trong Mathiô 3:16-17. Khi Ngài vừa lên khỏi nước thì mở ra, và Đức Thánh Linh lấy hình chim bồ câu giáng xuống đậu trên Ngài – Thần của Chúa ngự trên ta, vì Ngài đã xức dầu cho ta. – Tiếp đó Luca 4:1 nói rằng Ngài từ bờ sông Giôđanh về được đầy dẫy Thánh Linh, nghĩa là con người Giê-xu đã được báp-têm bằng Thánh Linh – Thần của Chúa ngự trên ta, vì Ngài đã xức dầu cho ta ... Sau đó Thánh Linh đưa Ngài vào đồng vắng để chịu cám dỗ (Lu ca 4:2). Ngay sau khi được báp-têm bằng Thánh Linh, Chúa Giê-xu phải chịu ma quỷ cám dỗ. Người nào không phải trải qua sự cám dỗ thường bỏ quên thuận đức tin và giáp công nghĩa, vì không thấy nguy hiểm gì. Người đó trở thành

mục tiêu ngon lành cho ma quỷ tấn công những đòn chí mạng; và bại liệt là điều chắc chắn. Một số người thường ngộ nhận rằng hễ được báp têm bằng Thánh Linh thì sẽ hoàn toàn vững vàng, sẽ không hề phạm tội, ..... Nếu lý luận ấy đúng thì Chúa chúng ta chẳng cần chịu cám dỗ làm chi, Phiero đã không phạm lỗi giả hình, Phaolô và Banaba đã không cãi nhau đến nỗi phải chia tay. Ai đã nhận báp têm Thánh Linh đều phải trải qua những cơn cám dỗ kinh hồn. Tại đây ý chí vững phục hay phản nghịch, nương cậy sức Chúa hay sức mình, là yếu tố phân định sự thành bại. Có người hỏi rằng Chúa Thánh Linh là Đấng Toàn tri, nếu Ngài biết người nhận báp têm của Ngài sẽ vấp ngã, thì xúc dầu người đó làm chi cho phí công? Vâng, Thánh Linh Đức Chúa Trời đã biết rõ Chêrubin Luxiphe sẽ phản nghịch và sẽ gây biết bao là tai họa và thiệt hại, Ngài vẫn sáng tại Chêrubin này và cho một chỗ đứng cao trọng trước ngai Đức Chúa Trời. Hơn thế nữa, các thiên sứ phản nghịch đều do Chúa dựng nên, và đã biết về nước thiên đàng rõ hơn bất cứ loài người nào. – Sau khi đã đánh bại satan trong đồng vắng, Chúa Giêxu trở về đây quyền phép Thánh Linh và bắt đầu giảng đạo. – Thần của Chúa ngự trên ta, vì Ngài đã xúc dầu cho ta để giảng tin mừng cho kẻ nghèo. – *“Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người thì các người sẽ nhận lấy quyền phép và làm chứng về ta”* (Công 1:8). Ngài “Giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường, ... rịt những kẻ vỡ lòng,..rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặng rao năm ban ơn của Đức Giêhôva, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta.” (Êsai 61:1-2). Chúa Giêxu đã báp têm cho chúng ta bằng Thánh Linh Ngài – xúc dầu – để chúng ta giảng tin mừng cho người đang hư mất, người có tâm linh nghèo khó; để chúng ta sử dụng uy quyền và quyền phép của Chúa Thánh Linh rao sự tự do cho người đang bị quỷ cầm giữ trong tội lỗi; để trợ buộc và bẻ gãy quyền lực của thế giới tối tăm, làm cho chúng không còn khả năng làm mù lòng người; trước sự phán xét kinh khiếp đối với những người cứng lòng trước Phúc âm. Mục đích của sự báp têm bằng Thánh Linh là ban cho chúng ta năng lực để thực hiện những việc kể trên. Chúa Giêxu đã phán dặn rõ ràng rằng người nào nhận được báp têm bằng Thánh Linh, người ấy sẽ nhận lấy quyền phép để làm chứng nhân cho Ngài. Chúa không nói rằng sẽ nhận tiếng lạ làm dấu chứng tiên khởi. Kết luận về dấu chứng tiếng lạ là do nhận xét các biểu hiện trong 3 trường hợp có báp têm Thánh Linh trong Công vụ 2,10 và 19. Xem xét Kinh Thánh và qua kinh nghiệm, người nhận báp têm Thánh Linh có cảm nhận một kinh nghiệm rõ ràng. Nó không phải là sản phẩm tưởng tượng của một quan niệm. Nếu báp têm bằng nước là một kinh nghiệm tâm linh có cảm nhận qua các giác quan thể chất, thì báp têm bằng Thánh Linh là một kinh nghiệm có cảm nhận được cả bằng giác quan thể chất và tâm linh. Ví dụ yêu đương thuộc phạm trù tâm hồn nhưng nó gây ảnh hưởng trên toàn thân thể; hoặc sự cảm động là biến đổi tình cảm nhưng ảnh hưởng mạnh mẽ đến tim mạch, mắt mũi. Báp têm bằng Thánh Linh không đến trong im lặng của sự tưởng tượng. Ai nhận báp têm ấy đều cảm nhận được rất rõ ràng; vì báp têm ấy gây ra nhiều biểu hiện khác nhau. Một đặc trưng mà Kinh Thánh ghi rất rõ khi Chúa đổ Thần của Ngài là sự nói tiên tri và thấy khải tượng (Giôên 2:28). (Thế nào là nói tiên tri thì xin bàn vào một dịp khác). Tuy nhiên báp têm Thánh Linh không phải để tạo nên hiện tượng; phép ấy là sự xúc dầu để ban quyền phép cho ta hoàn thành nhiệm vụ, chứ không nhằm gây tiếng ồn ào. Mặc dù báp têm bằng Thánh Linh luôn tạo ra các hiện tượng không bình thường, nhưng các hiện tượng ấy không phải là mục đích sự báp têm bằng Thánh Linh, mà chỉ là ảnh hưởng của quyền phép Thánh Linh trên xác thịt. Tôi muốn nói đến luận điểm của phái nhấn mạnh đến sự quan trọng của tiếng lạ. Sự quan sát rồi rút ra kết luận không thể thay thế cho điều Chúa phán. Một Mục sư Ngũ tuần đã nói rằng: “Chúa phán: khi Thánh Linh giáng trên ta sẽ nhận quyền phép; nhưng vì phái ngũ tuần chúng ta nói rằng sẽ nhận tiếng lạ; cho nên, lâu nay ta chỉ nhận được tiếng lạ mà chẳng có quyền phép gì hết.” Phe chống muốn làm giảm tầm quan trọng của ân tứ tiếng lạ nên giải thích rằng chẳng có tiếng lạ chi cả, vì mỗi lần có báp têm Thánh Linh trong Kinh Thánh thì người ta nói ngôn ngữ khác (bản dịch Cadman). Thật ra, hiện tượng ngôn ngữ của ngày lễ Ngũ tuần năm xưa là phép lạ về nghe chứ chẳng phải 120 người nói 15 thứ tiếng khác nhau. Bởi vì phân tích kỹ sẽ thấy rằng 15 sắc dân không đứng thành nhóm riêng, mà hòa lẫn vào đám đông có thể lên tới hàng chục ngàn người. Nhưng trong cảnh ồn ào xô bồ đó “ai nấy đều sững sờ, vì MỖI NGƯỜI đều nghe CÁC MÔN ĐỒ nói tiếng xứ mình.” (Công vụ 2:6). Chỗ này cho thấy quan điểm do thiên kiến hoặc do ảnh hưởng của truyền thống, thường là sai lầm. Có quan điểm cho rằng báp têm Thánh Linh chỉ dành cho thời kỳ Hội Thánh còn phôi thai cần phép lạ kèm theo để làm vững đạo (Mác 16:20); vì lúc ấy Kinh Thánh

chưa hoàn tất (I Côrinh 13:10; II Timô 3:16). Kinh Thánh nói khác! Công vụ 2:39 chép rằng lời hứa quyền phép ầu cũng sẽ ban cho những người mà Đức Chúa Trời sẽ gọi. Hơn nữa, khi Phalô viết II Timô 3:16 thì Kinh Thánh đa phần là Cựu ước và rất hiếm hoi; ngày nay hàng tỉ người có Kinh Thánh đã đầy đủ, nhưng chẳng mấy ai hoàn toàn nhận được phước hạnh của II Timô 3:16. Vậy báp têm là để chúng ta kinh nghiệm quyền năng của Đấng Christ, để có đủ ơn và quyền thực hiện những nhiệm vụ: giảng tin mừng cho kẻ nghèo khổ trong tâm linh, tiến hành chiến trận thuộc linh đánh bại ma quỷ để rao cho người bị cầm giữ trong tội lỗi được tự do, giải thoát người bị tà ma hà hiếp, và truyền rao thời kỳ Chúa còn ban ơn cho trần gian. Hễ khi nào các đức tính của Chúa Giêxu hình thành trong tín hữu và Hội Thánh, thì đó là bằng cứ của sự được báp têm bằng Thánh Linh, được xức dầu có **lòng** tràn đầy tình yêu của Đức Chúa Trời, **tâm trí** tràn đầy chân lý của Chúa, và **linh hồn** tràn đầy sự sống của Ngài. Người đó sẽ:

- 1) Không yêu mến những gì thuộc trần tục;
- 2) Không chạy lang thang trong nhiều hội chúng mà gia nhập và tích cực tại một hội chúng địa phương;
- 3) Biết phân biệt giữa chân lý và sai lầm;
- 4) Có lòng mềm lại và sẵn sàng nghe quở trách dạy dỗ;
- 5) Luôn ở trong Chúa;
- 6) Luôn thực hành sự công nghĩa;
- 7) Có quyền năng thuộc linh để hủy phá công việc của ma quỷ;
- 8) Có khả năng giảng tin mừng cho người tuyệt vọng;
- 9) Có lòng sốt sắng nóng chảy về công việc Chúa;
- 10) Sống cuộc sống vị tha hà hy sinh để phục vụ.

Đừng làm lẫn tài năng thiên phú với sự xức dầu. Đáng vẻ bên ngoài, sự hấp dẫn cá nhân, giọng nói quyến rũ, tài hùng biện, tính tình, đều thuộc về tài năng thiên phú (charisma). Những thể ấy không giúp ai thắng nổi quyền lực của ma quỷ và tội lỗi. Hội Thánh và mọi đầy tớ Chúa đều cần sự báp têm bằng Thánh Linh theo tinh thần của Kinh Thánh. Tôi ước ao rằng bài viết này sẽ không gây xúc phạm đến ai cả. Muốn thật hết lòng.

## **CHIẾN TRẬN THUỘC LINH**

### **Nhận Diện Một Kẻ Thù Quy Hiểm**

Khi thực hiện đại mạng lệnh mở mang vương quốc Đức Chúa Trời ra khắp trái đất, dù muốn hay không, ý thức hay không ý thức, mỗi thành công trong công cuộc truyền giáo là xâm lấn và thu hẹp vương quốc tối tăm. Truyền giáo là hành động chiến tranh chống satan và bè lũ; vì vậy chúng kịch liệt đánh phá Cơ Đốc Nhân. Không biết nguy cơ này do vô tâm, hoặc thụ động vì sợ hãi, đều là lý do làm cho Hội Thánh Chúa bị nghẹt ngòi, kém hiệu quả. Đức Chúa Trời muốn mọi người đều được cứu, nhưng đến nay, HTVN vẫn quá ít ỏi so với dân số, vinh quang Phúc âm chưa chiếu rọi trong cộng đồng VN như đáng phải có. Tại sao? II Côrinh 4:4 cho biết rằng “chúa của đời này” đã làm mù lòng người thế gian. Một mình satan không thể có mặt ở mọi nơi trong một thời điểm để làm mù lòng mọi người. Những tà thần đẳng cấp cao dưới quyền hấn lo thi hành việc ấy. Nhiều Cơ Đốc Nhân thờ ơ và lạnh nhạt về vấn đề quan trọng này; họ cho rằng sẽ chẳng làm được gì để thay đổi tình hình; thậm chí có người không tin hoặc chống lại các nỗ lực của các anh em khác muốn triệt hạ ma quỷ. Họ không bao giờ có quan điểm này; lời Chúa luôn thúc giục ta chống trả ma quỷ. Hãy tin cậy Đức Chúa Trời theo gương của Ghêđêôn nương cậy hoàn toàn nơi sức Chúa: “hầu đừng để satan thắng chúng ta, vì chúng ta chẳng phải là không biết mưu chước của nó.”

(II Côrinh 2:11). Hơn nữa, Chúa đã ban vũ khí cần thiết cho chúng ta rồi, hề khi nào Ngài ra lệnh là ta ra trận.

Về căn bản, chiến trận thuộc linh có 3 cấp chính yếu: Cấp thấp là đối phó với các tà ma lẻ tẻ, thỉnh thoảng ám hoặc nhập người nào đó, mà các sách Phúc âm ký thuật nhiều lần. Cấp tà đạo là đối phó với loại tà linh có tổ chức, có quy cũ hơn, ví dụ như ma thuật, bói toán, pháp sư, đồng cốt, hội tam điểm, phật giáo Tây tạng, và các thứ cùng loại. Cấp chiến lược là đối phó với các tà thần cao cấp điều hành các hoạt động tối tăm ở một địa phận rộng nào đó nhằm mục đích làm mù lòng người đối với vinh quang chói lọi của Phúc âm Đấng Christ. Đây là cấp mà Đaniên 10, Êphêsô 6:12 đã nói tới, và cũng là kẻ mạnh sức mà Chúa Giêxu đề cập trong Luca 11, người Giuđa gọi là Bêlian và Bêlêxêbun. Như vậy, muốn truyền giáo thành công, chúng ta phải vâng lời Chúa để nghiên cứu, tìm cho ra kẻ mạnh sức đang kiềm hãm đồng bào VN, và trói buộc nó bằng uy quyền Chúa đã ban. Ngày nào bọn chúng còn tự do lộng hành, ngày đó việc rao giảng Phúc âm vẫn ít kết quả. Một, hoặc vài Hội Thánh riêng lẻ không thể nào làm nổi việc này, mà cần sự hiệp một của nhiều Hội Thánh ở khắp nơi trên thế giới.

Tạ ơn Chúa đã hướng dẫn một số người tiên phong trong lãnh vực chiến trận thuộc linh tìm ra tung tích của một tà thần hết sức nguy hiểm ẩn núp dưới nhiều dạng hiệu khác nhau. Để hiểu rõ nguồn gốc tà thần này, chúng ta cần nghiên cứu vài điều về thành Êphêsô xưa và nay. Êphêsô thời Tân ước là thành phố lớn thứ 3 trong đế quốc Lamã với khoảng 250 ngàn dân, sau Rôma và Alexandria. Ở đó có nhiều kỳ quan kiến trúc như nhà hát lộ thiên (amphitheater) chứa được 25 ngàn khán giả không cần khuếch đại âm thanh, ngày nay vẫn còn, đền thờ nữ thần Dian (Artemis)v.v.. Êphêsô là trung tâm giáo dục của đế quốc với nhiều trường học, thư viện, và phòng diễn thuyết. Sứ đồ Phaolô đã được Chúa chọn đem Phúc âm đến Êphêsô là thủ phủ của cõi Tiểu Á thời đế quốc Lamã. Tại đây, Phaolô đạt nhiều thành quả nhất; đến nỗi sau 2 năm, “mọi người ở trong cõi Asai, hoặc Giuđa hoặc Hylạp, đều nghe đạo Chúa” (Công 19:10), “đạo bèn đồn ra, càng ngày càng được thắng.” 19:20. Phaolô đã làm gì ở đó? Kinh Thánh nói ông dạy tại trường Tiranu. Nhưng căn bản, ông đã giao tranh trong chiến trận thuộc linh. Quyền năng siêu nhiên đã toát ra từ Phaolô và đồng bạn 19:11-12, mà Kinh Thánh gọi là phép lạ khác thường (không phải phép lạ bình thường), làm cho quỷ dữ phải bỏ chạy. Đây là chiến trận thuộc linh cấp thấp. Ông cũng giao chiến ở cấp tà đạo; vì vào thời Phaolô, Êphêsô được coi là trung tâm ma thuật của đế quốc Lamã. Trong quyển Êphêsô: quyền phép và ma thuật của Clinton Arnold (Baker Books) cho biết Êphêsô đã thu hút những pháp sư nổi tiếng, và cả những người muốn học về ma thuật. Phaolô đã rao giảng thành công cho giới ma thuật phù phép, chứng minh rằng ông đã bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời vượt xa tất cả các pháp thuật của quyền lực tối tăm (19:19, trị giá của đồng lửa ấy nếu tính theo giá ngày công ở Mỹ thì khoảng 4 triệu USD). Về mức độ chiến trận thuộc linh cao hơn nữa thì ở Êphêsô có đền thờ tà thần Dian (Diana). Một số sử gia tin rằng Dian là thần linh được thờ phụng nhiều nhất trong khắp đế quốc thời đó. Đền thờ Dian ở Êphêsô là 1 trong 7 kỳ quan kiến trúc của thế giới cổ đại. Tà thần này được thờ phụng tế lễ quanh năm và được tôn xưng là “nữ thần vĩ đại”, “cứu tinh”, và “nữ vương trên trời”, người Êphêsô hãnh diện làm kẻ giữ đền và khoe về sự tích tượng thần này rơi xuống từ trời (19:35-36), chứng minh rằng nó có quyền lực trói buộc người Êphêsô trong nhiều thế kỷ. Bây giờ Phaolô đến làm đảo lộn mọi sự: quỷ dữ bỏ chạy, pháp sư ma thuật lâu nay là đội quan cấp cấp dưới quyền Dian đã lìa bỏ vương quốc tối tăm để vào vương quốc Chúa Giêxu mà Phaolô giảng. Quyền lực của tà thần Dian bị triệt tiêu đến nỗi không ai mua tượng về thờ nữa, do đó Đêmetriu bị ế ẩm phải xúi giục làm loạn tại rạp hát lộ thiên (19:23-34). Mặc dù Phaolô chưa bao giờ vào thẳng trong đền thờ Dian để đương đầu trực diện, nhưng kiến trúc 3 cấp của vương quốc tối tăm vốn có liên hệ ràng buộc với nhau bỗng đổ vỡ vì 2 cấp kia đã bị đánh sập. Kẻ mạnh sức bị mất quyền lực, do đó các nhà truyền giáo, là môn đệ của Phaolô, đã thành công trong việc rao giảng Phúc âm và thành lập Hội Thánh mới.

Khoảng 5 hoặc 6 năm sau khi Phaolô rời Êphêsô, và Timôthê đã đến hầu việc Chúa tại đó, Phaolô đã viết thư tín Êphêsô từ một nhà giam ở Rôma. Chúng ta đùng ngạc nhiên khi thấy thư tín này có một tỉ lệ cao về từ ngữ quyền phép hơn bất cứ sách nào trong Tân ước. Chiến trận thuộc linh vẫn tiếp diễn ở đó; vì tuy tà thần đã Dian đã bị suy yếu, nhưng chưa bị tống cổ khỏi sân khấu. Vì

vậy Phaolô viết cho Timôthê “Hãy đánh trận tốt lành” (I Timô 1:18; 6:12), “hãy chịu khổ như một người lính giỏi” và “Khi một người đi ra trận thì chẳng còn lấy việc đời lụy mình” (II Timô 2:3,4). Sau đó sứ đồ Giăng đã đến làm giám mục tại Êphêsô và Chúa đã dùng ông để giảng cho Đian một đòn chí mạng. Sử sách (không phải Kinh Thánh) kể lại rằng ông đã vào đền Đian để trực diện đương đầu tà thần này. Sử gia Ramsay MacMullen, giáo sư sử học tại đại học Yale viết trong quyển The Christianization of the Roman Empire 100-400 (Sự Cơ Đốc hóa đế quốc Lamã 100-400): “Ngay trong đền thờ của Đian, Giăng đã cầu nguyện với Chúa “Lạy Đức Chúa Trời.. là Đấng mà các thần tượng , mọi quý dữ, và mọi uế linh nghe đến Danh Ngài đều phải chạy trốn; bây giờ xin hãy làm cho con quý đang ở đây (trong đền này) phải bỏ chạy trước Danh Ngài...” Và đang khi Giăng nói như vậy thì thỉnh linh bệ thờ của Đian nứt bể thành nhiều mảnh... và phân nửa đền bị đổ sập” (p.26). MacMullen cũng cho biết rằng chính cuộc đấu quyền phép này đã làm cho vô người tại Êphêsô tiếp nhận Đấng Christ. Ông nói rằng tuy là một sử gia thuần túy, sở dĩ ông tin việc này, cũng như tin nhiều trường hợp tương tự trong công cuộc truyền giáo cho đế quốc Lamã, vì đó là những sự kiện có căn cứ vững chắc.

Trong vòng 50 năm sau sự kiện ấy, chẳng mấy ai trong đế quốc Lamã thờ tà thần Đian nữa. Tà đạo này chỉ còn là dư âm của thời cực thịnh trước khi Phaolô và Giăng đến Êphêsô. Êphêsô đã trở thành trung tâm của Cơ Đốc Giáo thế giới trong suốt 200 năm.

Êphêsô hiện tại ra sao? Hiện nó thuộc về Thổ Nhĩ Kỳ, một nước rộng lớn, một viên ngọc quý trong công trình sáng tạo của Đức Chúa Trời, là vùng đất có gốc rễ sâu đậm của đức tin chúng ta. Có người nói rằng Vườn Địa Đàng Êđen xưa ở đây (có thể đúng như vậy). Ở đó có núi Ararat chứa xác chiếc tàu của Nôê; có dấu tích công cuộc truyền giáo của Phaolô với thành Antiôt thân yêu trong sách Công vụ; có 7 Hội Thánh lừng danh của sách Khải Thị...v.v.. Người Thổ là một dân tộc thân thiện hiếu khách, biết giao tiếp, tận tụy, kỹ nghệ văn minh. Đại đa số người Thổ theo Hồi giáo, trung thành với đạo, nhưng chính quyền Thổ là chính quyền thế tục, họ mạnh mẽ chống áp lực của thành Hồi giáo cực đoan. Người Thổ không đánh giá gì tới cộng đồng Ả rập. Luật pháp Thổ không cấm Cơ Đốc giáo, cũng không chống việc dân bỏ đạo Hồi theo đạo khác. Nhưng họ cấm mọi sự tuyên truyền bằng văn phẩm để ngăn ngừa phe người Kurd ly khai. Hiện nay tại Thổ chỉ có khoảng 500 tín hữu tái sanh. Tại sao? Đúng ra trong bối cảnh như vậy, phải ít nhất có 20% - 25% dân số là tín hữu trong số 60 triệu dân. Ít người biết rằng ma lực núp sau Hồi giáo là nữ thần mặt trắng mà biểu tượng là hình mặt trăng lưỡi liềm. Các lãnh tụ Hồi giáo không cho giới khảo cổ nghiên cứu vùng thánh địa Mecca vì muốn che dấu sự thật này, nhưng lại đặt biểu tượng trăng lưỡi liềm trên nóc các đền và cờ các nước Hồi giáo. Vùng Trung Cận Đông đã chịu ảnh hưởng sâu đậm của nữ thần mặt trắng qua nhiều ngàn năm. Các nền văn hóa vùng ấy cũng như một số nền văn hóa các vùng khác đã nhiễm sâu sự thờ lạy thần mặt trắng. Trong thời cổ đại, Uơ của xứ Canhđê, quê quán của Ápraham, và Haran, chỗ mà Ápraham đã kiều ngụ cho đến khi cha ông qua đời, đều là những nơi tôn thờ Sin là nữ thần mặt trắng. Rất có thể đây là lý do Chúa gọi ông phải ra khỏi xứ đó mà không được đem thân tộc nào theo (Sáng 12:1). Xem Xuất Aicập 33:4-6 chúng ta biết lý do tại sao dân sự phải lột đồ trang sức họ. Có lẽ vì có hình trăng lưỡi liềm. Các Quen Xét 8:21,26 cho thấy thói tục ấy. Êsai 3:16,18, chữ nói về vòng mắt cá của con gái Israel mang khua động dưới chân có cùng một gốc chữ với đồ trang sức lưỡi liềm ở Xuất 33:4-6 và Các Quan Xét 8:21,26. Vậy thì Đian và nữ thần mặt trắng liên quan với nhau ra sao? Chuỗi vòng đeo cổ trên tượng của Đian là hình trăng lưỡi liềm. Thật ra, tà thần ẩn sau nữ thần mặt trắng và Đian có tên là nữ vương trên trời. Nữ vương trên trời là gì? Trong Kinh Thánh có một chỗ mà Đức Chúa Trời dặn con cái Ngài đừng cầu nguyện cho một số người. Giêrêmi 7:16 “Cho nên người đừng vì dân này mà cầu thay; đừng vì nó mà cất tiếng khấn vái cầu nguyện, cũng đừng cầu thay cùng ta, vì ta sẽ chẳng nghe người.” Lý do ở 2 câu 17,18: vì họ thờ nữ vương trên trời, là điều mà Chúa gớm ghiếc. Xem thêm trong Giêrêmi 44:4; người Giuđa thờ và nhắc đi nhắc lại nữ vương trên trời, nữ vương trên trời (cc 16-19); rồi lời ngăm dọa của Chúa cc.25-28. Mặc dù có nhiều tà thần dưới quyền satan có nhiệm vụ làm mù lòng người, nhưng có lẽ đây là tà thần có hiệu quả nhất trong việc kiềm giữ lòng người mù lòa đối với Phúc âm, và làm cho người xuống hỏa ngục nhất. So sánh với “đại thâm phụ ngòi trên các dòng nước lớn” trong Khải Thị 17:1, chúng ta sẽ thấy ảnh hưởng của tà thần này lớn như thế nào. Các dòng nước

lớn là gì? c.15 “...các dòng nước người đã thấy, trên có dân phụ nữ, tức là các dân tộc, các chúng, các nước và các tiếng.” Tại sao có nhiều dân tộc không chịu nhận ơn phước Chúa muốn ban cho họ? Vì có quyền lực lừa dối của đại dân phụ chi phối nhiều dân tộc. Hầu như nền văn hóa của dân tộc nào cũng có thờ lạy một hay vài nữ thần, nhất là các nước Á đông. Câu 2 nói “các vua trong thiên hạ phạm tội tà dân với nó” câu này có nghĩa đen chứ không phải nghĩa bóng. Nhiều nền văn hóa có truyền thuyết về việc các hoàng đế ăn nằm với 1 nữ thần nào đó (Nhật, Trung Hoa, Việt Nam,..v...) Hãy để ý rằng các chuyện thần tiên của đông phương luôn luôn liên quan đến tà thần và vương quốc tối tăm. Vậy đại dân phụ là ai? So sánh các chi tiết Kinh Thánh vừa đề cập, nó chính là ‘tà thần nữ vương trên trời’.

Năm 1997, trong một chuyến đi tìm hiểu tại chỗ trong đền thờ Dian đã sụp đổ, bà Doris Wagner cảm nhận sự hiện diện mạnh mẽ của tà thần này tại Êphêô; nhưng tại Bêtgăm là nơi có ngôi của quỷ satan (Khải 2:13), trong đền thờ Zeus, bà lại không cảm nhận gì hết. (Khoảng nửa tháng trước, Chúa cho tôi kinh nghiệm cảm nhận về sự hiện diện của uế linh, đến nỗi tóc trên đầu đều dựng đứng, và da đầu như có dòng điện chạy qua, mặc dù mắt không thấy chi, nhưng mũi người thấy mùi hôi thối. Điều này được nhiều Mục sư nổi tiếng xác nhận). Hiện nay không còn ai thờ lạy Dian nữa, vai trò và tên tuổi của Dian đã chấm dứt từ thời sứ đồ Giảng triệt hạ nó. Vậy thì tà thần nào đang ngự trị Êphêô ngày nay?

Khi sứ đồ Giảng đến Êphêô, bà Mari, mẹ phần xác của Chúa Giêxu, đã theo ông đến đó; và ông đã phụng dưỡng bà đến khi bà qua đời theo như lời dặn dò của Chúa (Giăng 19:26,27). Chúng ta nên biết rằng các tà thần có khả năng thích nghi để lừa dối. Chúng ngự trang dưới nhiều hình thức, danh hiệu khác nhau nhưng biểu tượng của nó vẫn lẫn lộn ở đâu đó. Hãy thử mừng tượng các toan tính của nữ vương trên trời vào lúc ấy: “Dian không còn xài được nữa, ta phải làm gì đây? Tại sao ta không giả dạng làm Mari hiển linh để khiến chúng nó thờ lạy ta?” Nó bèn giả dạng bà Mari để lừa dối Hội Thánh, và đưa Mari giả đó dần vào trung tâm lễ nghi thờ phượng, ngang hàng với Ba Ngôi Đức Chúa Trời. Năm 431 AD, đại hội đại biểu Hội Thánh thời đó đã họp tại Êphêô và chính thức tôn Mari lên làm mẹ Đức Chúa Trời, và sau đó phong cho danh hiệu “nữ vương trên trời.” Ngày nay, tại Êphêô, gần bên đền nữ thần Dian, có miếu thờ bà Mari với hương hoa nhang đèn nghi ngút quanh năm. Bà Doris Wagner tin rằng lý do là lý do có sự hiện diện của quyền lực tà thần. Hơn nữa, hiện giờ tại các nước Mỹ la tinh và nhiều nước khác, hình tượng Mari nào cũng có hình trăng lưỡi liềm trên đầu hoặc dưới chân, hoặc đầu đội vương miện, hoặc có hàng chữ “nữ vương mặt trời”. Ngoài ra, các băng hiệu bói toán đều có vẽ trăng lưỡi liềm. NVTĐ đã gắn biểu tượng của nó vào mọi chỗ người ta chiêm bái. Một bài của báo Newsweek tuần 8/25/1997 cho biết trong nội bộ giáo hội công giáo đang có phong trào đòi hỏi đức giáo hoàng sắc phong cho bà Mari làm đồng công cứu chuộc với Chúa Giêxu. Trong vòng 4 năm, đức giáo hoàng đã nhận được 4,340,429 lá đơn như thế trong đó có mẹ Têrêsa ở Calcutta, hồng y O’Connor giáo phận New York cùng với 500 giám mục Mỹ..v..v..Chưa bao giờ Vatican thấy một phong trào phổ quát như vậy trong giáo hội. Tháng 1/98, trong chuyến viếng thăm Cuba, giáo hoàng John Paul II đã đội vương miện cho tượng Merced đồng tring và tuyên bố rằng đó là “nữ vương của Cuba”. Điều trớ trêu là tượng ấy y hệt tượng có tên là Santeria, một tà đạo thờ quỷ ở Cuba vẫn thờ lạy. Chúng ta hiểu lý do lầm lạc của nhiều anh chị em công giáo.

Bây giờ trong cộng đồng VN ở quê nhà cũng như hải ngoại, có bao nhiêu thứ nữ thần đang làm mù lòng đồng bào ta? Chúng ta sẽ đối phó ra sao? Các Hội Thánh phải xem chiến trận thuộc linh là ưu tiên một mối mong cứu người có hiệu quả; nhưng cần chuẩn bị, tổ chức, và huấn luyện kỹ càng. Vì đây là một tà thần cao cấp, có quyền lực và ảnh hưởng rộng lớn, không phải ai cũng có thể đương đầu. Tạ ơn Chúa, vì mạng lưới chiến trận thuộc linh quốc tế đã liên tục tấn công và mạng lưới chiến trận thuộc linh ở từng nước đã sẵn sàng cho trận quyết chiến sắp tới trên quy mô toàn thế giới (chưa có Hội Thánh VN trong đó). Họ nói rằng tà thần này đã quá suy yếu, dù biết trước sẽ bị đánh bại, nhưng nó vẫn không làm gì được. Chúng ta chỉ việc tìm hiểu và đóng góp phần của mình vì ích lợi của công việc Chúa trong cộng đồng VN. Nếu chúng ta thờ ơ về việc này, tương lai của Hội Thánh VN nói chung chắc không thuận lợi lắm. (Xin xem lại bài “Tại sao phải tiến hành chiến trận thuộc linh” 7/25/1998)

## **TẠI SAO PHẢI TIẾN HÀNH CHIẾN TRẬN THUỘC LINH?**

### **Vài mẫu chuyện liên quan đến mục vụ của Carlos Annacondia.**

Cuộc rước kiệu chống đối của công giáo

Ở thành phố Santiago del Estero, một linh mục tại địa phương đã quyết định chống lại chiến dịch truyền giảng của Annacondia bằng cách tổ chức một cuộc rước kiệu lấn vào khu vực truyền giảng. Khi họ vừa đến, bốn người đàn ông lực lưỡng khiên chiến kiệu trên đó có tượng mẹ đồng trinh, đã bĩ quyền lực của Chúa Thánh Linh quật nhào xuống đất. Pho tượng bị bể nát hàng ngàn mảnh. Hai trong 4 người phải nằm một đêm ở bệnh viện, người ta khiêng 2 người còn lại vào trong lều của Annacondia để trục xuất uest linh ra khỏi họ. Khởi phải nói, cuộc rước kiệu đã giải tán cách thảm hại.

### **Một Hội Thánh Baptist học kiểu truyền giáo của Annacondia**

Mục sư Alberto Prokopehuk quản nhiệm Hội Thánh Los Olivos Baptist ở thành phố La Plata đã nhiều năm. Đây là một Hội Thánh có nền tảng giáo lý vững vàng, tín hữu nhiệt thành sống đạo và rất hăng hái chứng đạo. Nhưng nhiên năm trôi qua, Hội Thánh không tăng hơn con số 30 thành viên. Rồi Carlos Annacondia đến truyền giảng tại La Plata, Hội Thánh Los Olivos tích cực tham gia chiến dịch. Đêm này qua đêm khác họ học về cầu nguyện chiến trận bằng cách quan sát các hành động của Annacondia. Họ hết sức kinh ngạc chẳng những vì thấy hàng ngàn người được chữa lành bệnh hoặc được giải thoát khỏi quỷ dữ mà còn thấy hơn 50 ngàn người đã công khai tuyên xưng đức tin tiếp nhận Chúa Giê-xu. Đây là điều chưa hề có trước đây La Plata. Tận mắt xem Annacondia và đội mục vụ thực hiện chiến dịch là một chuyện, đem áp dụng cách làm của họ vào một Hội Thánh Baptist bảo thủ là một chuyện khác. Tuy nhiên, người Baptist làm một việc rất giỏi, đó là truyền giáo. Cho nên ban chấp hành của Hội Thánh Los Olivos gặp Mục sư Alberto và nói: “Minh hãy tổ chức truyền giảng ngay tại Hội Thánh nhà.” Mục sư Alberto không chịu mà rằng: “Tôi không có ơn truyền giảng. Hay là minh mời một nhà truyền giáo khác?”. Ban chấp hành không chịu, họ nói: “Bây giờ như thế này, ông lo truyền giảng còn chúng tôi sẽ cầu nguyện cho ông được nhận ân tứ của một nhà truyền giáo.” Mục sư Alberto miễn cưỡng đồng ý tổ chức chiến dịch và giảng đêm đầu tiên. Khi kêu gọi chẳng một ai nhúc nhích. Trong lúc Alberto đang đứng đau khổ trên tòa giảng vì thấy mình thiếu quyền năng, ông bỗng nghe trong lòng có tiếng nói với ông: “Hãy thử cách mà Annacondia đã làm”. Trong lúc gần tuyệt vọng, ông quyết định liều mạng thử xem sao. Ông cầu nguyện một bài cầu nguyện chiến đấu khá dài rồi lớn tiếng nhân danh Chúa quở và đuổi các tà uế linh như Annacondia đã làm. Cậy uy quyền của Chúa Giê-xu ban cho, ông tuyên bố trói buộc các ác linh, và lên tiếng mời gọi lần nữa. Lần này có 15 người nhảy ra khỏi chỗ ngồi và chạy nhanh lên tiếp nhận Chúa làm Cứu Chúa của mình. Sau đó Hội Thánh Los Olivos đã tăng trưởng lên hơn 900 tín hữu. Không phải chỉ chừng đó mà Mục sư Alberto mở thêm vài Hội Thánh nhánh với hơn 2100 tín hữu. Mục tiêu của họ tới năm 2000 là sẽ đạt con số 20 ngàn tín hữu. Khởi cần phải nói, Mục sư Alberto áp dụng phương pháp Annacondia kể từ ngày ấy cho đến nay.

Không có Mục sư nào hoàn toàn hài lòng về tình hình truyền giáo tại địa phương của mình. Điều an ủi là Phaolô cũng thấy vậy (II Côrinh 4:3-4). Trong cuộc chiến tranh vùng vịnh 1990, Saddam Hussein phóng cầu âu các hỏa tiễn Scud vào xứ Do Thái rồi ngồi xem TV để biết đã phóng trúng chỗ nào. Trong khi đó không lực đồng minh dùng smart bombs. Thả đầu trúng đó. Xưa nay nói chung, Hội Thánh VN hình như đã hành động giống Saddam trong cuộc chiến thuộc linh. Chúng ta chống trả ma quỷ cách tổng quát, không có mục tiêu rõ rệt, không biết các hoạt động của chúng, và không biết phải trói buộc chúng bằng cách nào, tiến hành như thế nào. Chúa Giê-xu đã dạy trong Mathiơ 12:29 rằng phải trói chúa quỷ trước khi có thể giải thoát những linh hồn bị nó cầm tù. Nếu chúng ta muốn có kết quả trong việc truyền giáo thì trước tiên phải trói buộc quyền lực của các tà thần đang làm mù lòng đồng bào; vì nếu không, dù có gửi hàng ngàn người đã được huấn luyện thần học ra công trường thì kết quả cũng rất nản lòng như thực tế lâu nay đã chứng minh. Trong

chiến tranh hiện đại cũng vậy, bộ binh chỉ tiến vào chiếm lãnh thổ sai khi không quân đối phương đã bị đánh cho tê liệt. Nếu không, toàn thể quân bạn sẽ bị không quân địch quét sạch.

Có một số điều thực tế mà chúng ta cần công nhận là:

- 1) Chúng ta biết quá ít về các hoạt động của ma quỷ, còn chúng thì biết chúng ta quá rõ
- 2) Theo Chúa là thù địch với ma quỷ, mình không đương cự nó, nó vẫn đập cho mình liệt bại
- 3) Ta tấn công thế giới tối tăm vào những chỗ mình biết, ngược lại ma quỷ phản công vào những chỗ chúng ta không biết để phòng bị
- 4) Satan là một kẻ thù quá lão luyện và cực kỳ quỷ quyệt, còn sức mạnh của phần đông Cơ Đốc Nhân chủ yếu dựa trên những lý thuyết và lòng hăng say chưa qua thử nghiệm

Bốn điểm đại cương trên cho ta thấy kết quả là các chiến sĩ của Hội Thánh đơn độc đi ra chiến trường thiếu trang bị, và thiếu thông tin về kẻ thù.

Kinh Thánh là quyển sách đã được chuẩn bị cách kỹ lưỡng phản ánh những ưu tiên mà Đức Chúa Trời dành cho tín hữu. Kinh Thánh bày tỏ cho chúng ta biết bản chất và tính cách của Đức Cha đã khải thị qua Chúa Giê-xu. Kinh Thánh dạy rằng Chúa Giê-xu là đầu của Hội Thánh, Hội Thánh là thân thể của Ngài. Thế nhưng hình như lâu nay thân thể đã hiểu sai về mối tương quan giữa đầu và thân. Thân không chịu làm theo những mệnh lệnh của cái đầu trong việc tiến hành chiến trận thuộc linh, cứ trút trách nhiệm cho cái đầu và cầu xin cái đầu đánh trận thay thế cho thân thể. Lời Chúa bảo chúng ta phải đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Trong bảy thư gửi cho bảy Hội Thánh ở sách Khải Huyền đều kết thúc bằng câu “kẻ nào thắng”. Chữ thắng ở chỗ này trong tiếng Hi Lạp là NIKAO. Theo từ điển thần học Tân ước giải nghĩa rằng trong hầu hết các trường hợp NIKAO là chữ nói về sự thắng trong sự đối nghịch giữa Đức Chúa Trời hoặc Đấng Christ với các thế lực tối tăm. Chữ NIKAO được Chúa Giê-xu dùng hai lần trong cách sách Phúc âm (Giăng 16:33 *Ta đã thắng thế gian rồi*; Luca 11:22 *thắng là kẻ mạnh*). Bảy thư của sách KH cũng bảy lần nói rằng: “Ai có tai hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội Thánh” Hai điều này được nhắc đến bảy lần có nghĩa là rất quan trọng. Như vậy Chúa muốn chúng ta phải thắng (NIKAO) cũng như phải lắng nghe Lời Chúa Thánh Linh phán. Và Lời Thánh Linh phán là hãy thắng. Làm thế nào để thắng nếu không tích cực tiến hành chiến trận thuộc linh? Đây là lúc chúng ta cần phải xem xét lại về cõi vô hình mà Lời Đức Chúa Trời đã nói đến. Sự hiểu biết giúp ta có hi vọng. Chúng ta đừng mang tâm trạng nạn nhân nữ mà hãy có tâm tình của một chiến sĩ thập tự. Hai điểm quan trọng sau đây cần phải làm sáng tỏ vì có hậu quả như nhau: Chối bỏ toàn bộ các hoạt động của ma quỷ là nhắm mắt trước sự thật, còn quá chú trọng tới satan là vô tình quảng cáo tôn vinh hắn. Cả hai đều nguy hiểm cả.

Nhiệm vụ của Hội Thánh là tập trung tất cả những ước muốn của mình vào việc nhận biết Đức Chúa Trời và ý muốn của Ngài. Êphê-sô 3:10 chép “Hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội Thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời.” Sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời là gì? Là thập tự của Christ. Bày tỏ điều gì, cho ai? Hội Thánh cần phải tuyên bố và nhắc cho satan cùng các tà thần đang cầm quyền của hắn nhớ rằng thập tự giá của Christ đã đánh bại chúng nó (Cô-lô-se 2:15). Thập tự giá đã tước mất của satan quyền lực của sự cáo kiện. Hội Thánh không có lý do gì nhường cho satan dù chỉ một phân vuông lãnh thổ của hành tinh này vì Thi Thiên 115:16 “Các tầng trời thuộc về Đức Giê-hô-va. Nhưng Ngài đã ban đất cho con cái loài người.” Ý của Đức Chúa Trời muốn Hội Thánh bày tỏ cho các tà thần biết sự khôn sáng mọi đường của Ngài bằng cách dùng quyền năng của thập tự làm cho Hội Thánh tăng trưởng, mở mang vương quốc của Ngài trên đất. Làm sao dùng quyền năng của thập tự nếu không chiến đấu? Như vậy thân thể phải tích cực tham gia chiến trận thuộc linh để thực hiện mệnh lệnh của cái đầu. Để chiến đấu với thế giới tối tăm cách có hiệu quả, chúng ta phải biết khá rõ về chúng. Các kẻ thù mà chúng ta thường chạm trán không phải là satan mà là các sứ của hắn. Trước hết cần phải dựa trên Kinh Thánh để xác định khả năng thực sự của satan chứ không đoán mò. Satan vốn là một cherubin che phủ, uy dũng, tốt đẹp Ê-xê 28. Satan không toàn năng, không toàn tại (bởi vì chỉ có Đức Chúa Trời mới sở hữu thuộc tính toàn năng và toàn tại), mặc dù satan có

thể di chuyển từ nơi này qua nơi khác rất nhanh nhưng chỉ có thể trong một lúc có mặt ở một chỗ thôi. Vì vậy satan phải chỉ định những tà thần cao cấp dưới quyền hắn (cũng là các thiên sứ sa ngã II Phiơơ 2:4; Giuđe 6) để chịu trách nhiệm một khu vực nào đó (Đaniên 10). Trong Kinh Thánh không nói về việc các sứ đồ trực tiếp chạm trán với satan, chỉ có con người Giêxu mới đi tìm satan để chiến đấu với hắn. Satan đã phải dùng điều hắn quý báu nhất “các nước thế gian và vinh quang của nó” để mong làm cho Con người Giêxu phạm tội không vâng phục Đức Chúa Trời. Chúng ta không ai có thể tự mình đương đầu với satan. Nhưng chúng ta có thể đương đầu với các uế linh, tà linh, tà thần trong chiến trận thuộc linh bằng uy quyền của Chúa Giêxu ban cho. Khả năng của một cá nhân đối phó với tà thần cấp cỡ nào tùy thuộc tầm mức tương giao của cá nhân đó với Chúa.

Chúa đã phán rằng hễ điều chi chúng ta buộc hay mở dưới đất sẽ buộc hoặc mở trên trời Mathiơ 16:16-20. Vũ khí của Đức Chúa Trời có thể đập đổ các đồn lũy của ma quỷ II Côrinh 10:3-5; phải trói kẻ mạnh xong mới giựt được con mồi khỏi tay hắn Mathiơ 12:29. Tuy nhiên làm thế nào để trói hoặc mở có linh nghiệm, làm thế nào để xác định các đồn lũy của ma quỷ và làm sao để đánh sập chúng; và làm thế nào để trói buộc được kẻ mạnh sức, đều là những công việc trong chiến trận thuộc linh. Nếu ai đồng ý về việc này thì chúng ta sẽ cùng nhau bàn thảo kế hoạch, nghiên cứu cách tiến hành của Hội Thánh ở Argentina, phân tích khả năng hiện tại của chúng ta, nhu cầu kiến thức về chiến trận thuộc linh, thứ tự tiến hành công việc, và nhiệm vụ của các Mục sư trong công tác nghiên cứu tài liệu để huấn luyện chung cho tất cả các Hội Thánh tham gia. Đây là những công việc cấp bách phải làm. Chiến trận thuộc linh không chỉ đơn giản là cầu nguyện, có rất nhiều điều mà chúng ta chưa biết. Vì vậy, ai có ý kiến gì xin vui lòng đóng góp. Amen.

## **CHIẾN TRẬN THUỘC LINH**

### **Truyền giáo bằng quyền năng**

Trong Giăng 3:8 Chúa Giêxu cho biết Gió Thánh Linh muốn thổi đâu thì thổi. Có nghĩa là Chúa hành động theo ý Ngài muốn. Có thể hiện nay Ngài không hành động như quá khứ. Vì vậy, Chúa Giêxu lại phán rằng: “Ai có tai hãy nghe lời Đức Chúa Trời phán cùng các Hội Thánh.” Khải Huyền 2:7. Trải qua nhiều thập niên từ thế kỷ 20, nhiều người nghi ngờ những cuộc phục hưng và cho rằng không phải là công việc của Chúa Thánh Linh. Nhưng tình hình đã nhanh chóng thay đổi. Trong những năm cuối cùng của thế kỷ này chúng ta chứng kiến sự tăng trưởng vượt bậc của Hội Thánh Chúa trên quy mô toàn thế giới, là điều chưa hề xảy ra trong lịch sử. Chúng ta hãy cùng nhau nghiên cứu để biết Chúa Thánh Linh đang muốn phán điều gì với Hội Thánh.

Thử nhìn vào phong trào Ngũ Tuần và Ân tứ để làm ví dụ. Sau khoảng 40 năm (1945), họ đạt được 16 triệu, 1975 được 96 triệu, 1985 là 247 triệu, và 1991 tăng thành 391 triệu, chưa kể khoảng trên 30 triệu tín hữu các Hội Thánh truyền thống đang sử dụng ân tứ Thánh Linh. Cũng hãy nhìn vào số Hội Thánh được thành lập, riêng hệ phái Assembly of God có 16 ngàn Hội Thánh vào năm 1965, đến 1985 là 107,415 Hội Thánh. (Xin đừng ai hiểu lầm ,bài này không nhằm đề cao, hoặc khuyến khích ai gia nhập một hệ phái nào cả, chỉ có mục đích trình bày công việc của Chúa Thánh Linh đang hành động để chúng ta có thể đồng công với Ngài). Ngày nay các Hội Thánh có số tín hữu từ 100 ngàn đã trở thành phổ biến. Dấu kỳ và phép lạ xảy ra khắp nơi, bất kể hệ phái. Ví dụ Mục sư Ki Dong Kim thuộc Hội Thánh Southern Baptist tại Seoul đã cầu nguyện cho 10 người chết sống lại, 59 người què liệt hoàn toàn đã đi lại được, và đã đuổi quỷ cho hàng ngàn người khác. Shin Cho Kim, chấp sự Hội Thánh trên, một cư biệt kích Bắc Hàn, đã có ơn truyền giáo, trong 10 năm đã chinh phục cho Chúa hơn 15 ngàn người. Một Hội Thánh tại Lagos, thủ đô Nigeria, trong 10 năm đã từ 1500 tăng lên hơn 42 ngàn tín hữu nhờ có rất nhiều dấu kỳ phép lạ chữa bệnh xảy ra, nổi bật là bệnh phung ở thời kỳ cuối đã được lành cách kỳ diệu. Khoảng đầu thế kỷ 20, khu vực Châu Mỹ La tinh có 50 ngàn tín đồ Tin Lành. Hiện nay là 137 triệu, trong đó các phái Ngũ Tuần chiếm hết 80%. Hội Thánh lớn thứ nhì thế giới Evangelical Cathedral of Jotabeche (Methodist Pentecostal) ở Santiago, Chile, do Mục sư Jaiver Vasquez quản nhiệm có 300 ngàn tín hữu đã chịu báp têm, nhà thờ có 16 ngàn chỗ ngồi. Kuala Lumpur, Mã Lai, có Hội Thánh Calvary và Clavary Charismatic Center ở Singapore đều là megachurch (trên 10 ngàn ).

Cuốn phim cuộc đời Chúa Giêxu cũng đã đem lại nhiều kết quả phần khởi. Tại Thái Lan, trong 10 năm, đoàn Campus Crusade đã truyền giáo bằng phim này đạt kết quả lớn hơn 160 năm truyền giáo trước đó. Trong thập niên 80, họ báo cáo rằng mỗi ngày tại các nước Á Đông, có ít nhất 150 ngàn người xem phim và khoảng 15 ngàn người tiếp nhận Chúa. Tuy không phải tất cả đều giữ đức tin hoặc gia nhập Hội Thánh, nhưng các Hội Thánh đều tăng trưởng và nhiều Hội Thánh mới đã được thành lập. Tại sao phim này thành công? Người dân quê rất nhạy bén với ý niệm ma quỷ, nỗi ước mong được thoát khỏi sự áp bức của ma quỷ cũng như được chữa lành bệnh tật là một khát vọng mãnh liệt, lâu đời; khi họ thấy Chúa Giêxu trong phim có quyền năng đuổi quỷ và chữa bệnh, khát vọng đó được đáp ứng. Hơn nữa, “đức tin đến bởi sự người ta nghe... khi lời Đức Chúa Trời được rao giảng” (Rôma 10:17). Truyền giáo bằng quyền năng là điều Chúa Giêxu thực hiện. Đa số trong chúng ta đều đồng ý rằng lời nói và việc làm đều là các nhân tố quan trọng của Phúc âm. Tân ước trình bày về các dấu kỳ phép lạ luôn cập theo lời giảng. Các sử gia thế tục thắc mắc muốn biết quyền năng nào đã khiến Hội Thánh thời Tân ước tăng trưởng, giáo sư tiến sĩ Ramsey MacMullen của đại học Yale khi nghiên cứu lịch sử đế quốc LaMã, đã giải thích rằng lý do toàn đế quốc đã được Cơ Đốc hóa trong vòng 3 thế kỷ là hiệu quả của quyền năng siêu nhiên, đặc biệt là đuổi quỷ trong công việc truyền giáo của Hội Thánh thời Tân ước. Truyền giáo bằng quyền năng đã thành công tại Nepal. Trong 10 năm 76-86, từ vốn vụn 500 tin đồ đã tăng trưởng thành 60 ngàn và đang tiếp tục tăng. Hai điểm nóng nhất trong sự bành trướng của vương Đức Chúa Trời là Argentina và Trung Hoa. Tại Trung Hoa có một triệu tín hữu vào năm 1949. 1976, sau khi Mao Trạch Đông chết, số tín hữu là 49 triệu. Hiện nay chưa có thống kê thật chính xác nhưng trong khoảng 80-100 triệu. Mỗi ngày có từ 10-20 ngàn người tin Chúa. Sự tăng trưởng này do đâu? Do quyền năng chữa bệnh và đuổi quỷ xảy ra thường xuyên như thời Công vụ các sứ đồ. Chúa đã làm rất nhiều dấu kỳ phép lạ để cứu giúp con cái Ngài. Ví dụ ở Trung Hoa, một tín hữu tù nhân bị thách thức uống thuốc cực độc để chứng minh lời Chúa là thật, đã không lăn ra chết mà vẫn khỏe mạnh, làm cho viên sĩ quan công an đang thách thức anh phải xé thẻ đảng và tin nhận Chúa. Hai chị tín hữu khác bị đem ra bêu rêu giữa quảng trường thành phố, đã nhân danh Chúa quở tên trưởng công an đang hành hai chị, làm cho hắn đứng như trời trồng, không cử động được. Việc này đã đem lại không biết bao nhiêu người tin nhận Chúa. Hoặc một chị tín hữu có đứa con đã chết tại bệnh viện, chị không chịu đem chôn, chị bồng về nhà và cứ ôm xác con cầu nguyện trong 4 ngày đêm liền, hết ngày thứ tư, Chúa cho đứa trẻ sống lại, nhiều người đã tin Chúa qua phép lạ này. Trước đám đông, một nhóm tín hữu Mông Cổ đã thành công trong việc đuổi quỷ cho một phụ nữ bị quỷ nhập đã nhiều năm. Người này rất hung dữ, nhà cầm quyền đã bó tay, xiềng và vút thức ăn cho chị như con vạ. Nhiều người trong làng đó đã tin nhận Chúa vì Phúc âm đã được rao giảng bằng quyền năng. Hoặc như dấu kỳ phép lạ tại Argentina, đến nỗi họ đã phân loại phép lạ bình thường và phép lạ khác thường như thời Tân ước (Công 19:11-12). Nhất là phép lạ trám răng, đến nỗi nha sĩ sau khi xem xét, nói rằng không biết chất đó là chất gì, vì nó trắng hơn màu răng thường và cứng như kim cương. Một vị Mục sư có đứa con gái cưng bị qua đời. Ông kể lại rằng trong khi ông khóc lóc và cầu hỏi Chúa tại sao đứa trẻ phải chết, chính Chúa Giêxu đã hiện ra với ông và phán dặn rằng nếu ông cứ ca ngợi Chúa thì đứa trẻ sẽ sống lại. Ông vâng lời, tụ họp anh em tin kính, họ cứ ca ngợi Chúa quanh xác đứa trẻ đang nằm trên giường. Qua ngày thứ ba, trong khi họ đang tiếp tục ca ngợi Chúa thì đứa trẻ sống lại.

Chúng ta nghe Chúa làm phép lạ chỗ này chỗ kia trên thế giới, còn ở Hoa Kỳ hoặc VN thì sao? Chúa cũng làm nhiều phép lạ như các nơi khác! Vì chúng ta không quan tâm lắm nên không biết đó thôi, hoặc có khi nghe mà không dám tin. Chính con trai tôi sau khi được cầu nguyện thì cái gai mọc bất thường trên xương sống của nó biến mất, Cô Hồng Nhung (Hội Thánh Phước Bình) đang xếp hàng chờ đến phiên được cầu nguyện chữa cái bứu trên cổ, lúc đến phiên, rờ tới thì nó đã tan lúc nào rồi. Tôi chỉ nói những gì tôi biết rõ, hoặc chứng kiến tận mắt. Ở Hội Thánh Gardena, 7/1996, ông Trần Văn Nhân vì bị Bình Xuyên đánh, khớp xương sống bị trật thành tật hơn 41 năm, được Chúa chữa cho trở lại bình thường. Hoặc ngày 26/10/97, ông Tăng Sanh Tân đang nằm chờ chết vì sưng gan và viêm túi mật, thì Chúa hay thiên sứ của Chúa (không ai biết) đã hiện ra bên giường chữa ông lành ngay tức khắc. Hoặc một anh bạn tù của tôi bị ung thư đang hấp hối ở Texas, tôi cầu nguyện qua điện thoại xin Chúa chữa bệnh cho anh thì hai hôm sau anh được lành. Chúng ta

sẽ không đủ thì giờ để kể cho hết các ơn lành phước lạ và quyền năng của Chúa đã thực hiện ở vùng thôn quê hoặc vùng sắc tộc thiểu số tại VN.

Vậy, qua những biến chuyển và bằng cứ kể trên, Chúa Thánh Linh đang muốn phán với các Hội Thánh điều gì? Nhiều đầy tớ của Chúa tin rằng Ngài muốn nhắc nhở dân sự Ngài một điều cực kỳ quan trọng là hãy dùng quyền năng của Ngài mà truyền giảng tin mừng và phá hủy công việc của ma quỷ. Nghe và phấn khởi về những việc kỳ diệu của Đức Chúa Trời là một việc, nhưng các tín hữu chân thật của Chúa sẽ có lúc tự hỏi rằng những kinh nghiệm đó có phù hợp với Kinh Thánh không? Có cần thiết không? Bởi vì đã có những nhà thần học kịch liệt bác bỏ việc này. Trong lịch sử Hội Thánh, chưa có một nền thần học nào được mọi tín hữu tán thành. Để giải quyết việc này, chúng ta hãy cùng nhau xem xét vấn đề thần học về “nước Đức Chúa Trời”. Bởi vì việc xem xét “nước Đức Chúa Trời” giúp ta dò được khởi điểm sự hiểu biết về công việc Chúa đang làm ngày nay.

Tín hữu nào cũng thuộc lòng bài cầu nguyện chung trong đó có câu “Nước Cha được đến, ý Cha được nên ở đất như trời” nhưng đại đa số ít khi chịu dừng lại để suy nghĩ xem thực sự câu đó muốn nói điều gì? Đa số (trong đó có tôi) thường in trí hai điều:

1) Vương quốc Đức Chúa Trời là thuộc thời tương lai. Chúng ta đã được dạy rằng thời đại Hội Thánh bắt đầu từ ngày lễ Ngũ Tuần và nước Đức Chúa Trời phải chờ đến khi Đấng Christ tái lâm mới hiện diện. Do đó không ai hoài nghi gì về quyền năng của Chúa trong quá khứ cũng như tương lai. Còn hiện tại thì sao? Trả lời rằng chúng ta đã có khoa học, thuốc men, máy điện toán, và trội hơn cả là Kinh Thánh đã hoàn tất có thể làm cho “người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.” (II Timô 3:17), cần gì phải tìm kiếm phép lạ!

2) Cho rằng hiện nay ý Chúa đã được thực hiện trên đất rồi; vì Đức Chúa Trời có toàn quyền tể trị, cho nên mọi việc trên đất phải có sự cho phép của Ngài. Cho nên nếu ta bị đau ốm thì kiên nhẫn chịu đựng vì tin rằng đó là ý Chúa cho phép ta bị đau ốm.

Nếu xem kỹ hai sự in trí này, ta sẽ thấy cả hai đều đúng nhưng chưa đủ.

- 1) Đúng là nước Đức Chúa Trời thuộc tương lai, nhưng vẫn có trong hiện tại.
- 2) Đúng là Chúa toàn quyền tể trị, nhưng satan cũng rất tích cực hoạt động trên trái đất để chống lại ý muốn của Đức Chúa Trời; cho nên có nhiều tai họa do satan gây ra chứ không phải bởi Đức Chúa Trời. Martin Muther viết trong bài hát Chúa Vốn Bức Thành Kiên Cố rằng: “Ngày đêm kẻ thù từ thời cổ vẫn chống nghịch cướp phá chúng ta, và trên đất không ai xứng tay đấu địch với hắn.”

Vậy thì khi ta cầu nguyện “nước Cha được đến” thật sự có nghĩa gì? Kinh Thánh cho biết satan là “chúa của đời này” (II Côrinh 4:4), thế gian là vương quốc của nó. Trong Mathiô 4:9 satan hứa sẽ cho Chúa Giê-xu cả thế gian, nếu Ngài bằng lòng quỳ xuống thờ lạy nó. Chúa không phủ nhận lời tuyên bố làm chủ thế gian của hắn. I Giăng 5:19 chép “cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ”. Mặc dù vậy, satan không phải là chủ thế gian cách tuyệt đối (Thi Thiên 24:1). Nhưng quyền lực của hắn là có thật và rất đáng nể (ông già Tây Tạng mang bùa làm cho kim châm cứu đâm không lủng, theo Pjal Kauffman báo Far East Economic Review, 16/7/82). Báo Los Angeles Times 8/8/98 trang A18 có bài viết về tình trạng bối rối của giáo hội công giáo Brazil vì đại đa số giáo dân tuy chịu rửa tội và làm hôn lễ ở nhà thờ, nhưng luôn luôn vào các đền thờ terreiros của quỷ orixas để giải quyết những rắc rối thường ngày trong đời sống. Thành phố Salvador có 1200 terreiros và sao Sao Paulo có 40 ngàn cái. Cộng thêm tình trạng pha tạp các hình thức thờ phượng của các ngoại giáo Phi Châu vào nghi lễ thờ phượng của Công giáo, mà hàng giáo phẩm không thống nhất trong vấn đề này. Sự kiện trên cho thấy satan thật có quyền lực đáng sợ. Chính điểm này bày tỏ sự quan trọng trong việc đến thế gian của Chúa Giê-xu, vì Ngài đến đem theo “nước Đức Chúa Trời”. Nghĩa là một sự xâm lấn và va chạm quyền lực, chiến tranh đã xảy ra, vì mỗi một người được chữa lành, mỗi con quỷ bị đuổi là một hành động chiến tranh làm nhục satan. Một trong những lý do mà Chúa Giê-xu đến là để phá hủy công việc của ma quỷ (I Giăng 3:18). Hơn nữa “nước Đức Chúa Trời” là trọng tâm các bài giảng của Chúa Giê-xu. Kinh Thánh cho thấy có hai hồi chính trong lịch sử nhân loại: đời này và đời

sẽ đến. Khi Chúa Giêxu đến, Ngài mang nước Đức Chúa Trời vào trong đời này, mặc dù hiện nay đời này còn tồn tại, nhưng khi Chúa Giêxu trở lại, nó sẽ kết thúc, và đời hầu đến nước Đức Chúa Trời sẽ cai trị hoàn toàn. Giữa hai lần đến của Ngài, chúng ta đang ở trong trận chiến. Vì vậy hiện nay ta phải chú trọng giảng nhiều hơn về nước Đức Chúa Trời. Mặc dù satan có quyền lực đáng sợ nhưng Kinh Thánh dạy rằng thập tự giá đã trút bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực (các tà thần cao cấp của satan) nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ (I Côrinh 2:15), quyền lực của satan đã bị bẻ gãy. Nếu đây là thật, tại sao satan vẫn còn lộng hành? Vì đây là lúc giao thời, nó bị thua nhưng chưa bị tiêu diệt (cọp bị thương nhưng chưa chết vẫn nguy hiểm) Khải 12:12 nói nó giận hoảng mà đến cùng đất và biển. Satan sẽ tiếp tục làm bất kỳ điều gì để phá hoại công việc của Chúa. Câu “Nước Cha được đến” ngụ ý xin vương quốc Đức Chúa Trời sớm được tỏ ra trong Hội Thánh với thẩm quyền và dấu kỳ phép lạ để phá hủy quyền lực của ma quỷ.

Câu “Ý cha được nên ở đất như trời” cho ta thấy nhiệm vụ của mình trên đất. Khi nói về nước Đức Chúa Trời là nói về **quyền cai trị** chứ không phải lãnh thổ, cho nên công dân thiên đàng là những người hết lòng đầu phục Chúa Giêxu là Vua của mình. Nếu chúng ta là công dân thiên đàng, thì chúng ta đến đâu, nước Đức Chúa Trời sẽ hiện diện ở đó (Luca 17:21). Như vậy, **hễ nơi nào trên đất mà ý Chúa được thể hiện như luôn luôn được thực hiện trên trời, thì nơi đó người ta thấy vương quốc của Ngài**. Nước Đức Chúa Trời có những dấu hiệu gì? Không thể kể hết. Hãy thử loại trừ những gì không có. Nghèo đói? Chiến tranh? Áp bức? Bị quỷ nhập? Bệnh tật? Hư mất? Không có. Những thứ ấy là công việc của satan. Như vậy khi cầu nguyện “Ý Chua được nên ở đất như trời” là ta cầu xin Chúa dùng chúng ta như những đại diện của thiên đàng để đem an vui, hòa bình, tự do, no ấm, hạnh phúc, và thánh sạch, thay cho đau khổ và tội lỗi nơi trần gian. Chỗ nào satan còn làm chủ, nơi đó người ta hiểm trá và quỷ quyệt. Nhưng khi nước Đức Chúa Trời loán đến, ma quỷ phải bỏ trốn (Luca 11:20). Chúa Giêxu cho thấy một hình ảnh rõ ràng về nước Đức Chúa Trời (Luca 4:18-19). Mac 16:15-18 trình bày thêm những dấu hiệu của nước Đức Chúa Trời. Mặc dù có một vài bản sao Kinh Thánh cổ không có mấy câu này, nhưng công vụ các sứ đồ đã thực hiện đúng y lời các câu Kinh Thánh trên. Và không phải chỉ ứng nghiệm trong thời Tân ước, mà ngày nay vẫn xảy ra khắp nơi. Một chỗ khác Luca 7:22 bày tỏ những dấu hiệu của nước Đức Chúa Trời.

Như vậy quan điểm của chúng ta về mục vụ của Hội Thánh Chúa phải thấy cần có những dấu hiệu của nước Đức Chúa Trời là những sinh hoạt bình thường (như phép báp têm), mà nổi bật hơn cả là chữa bệnh và trừ quỷ (làm thế nào để được thì sẽ nghiên cứu sau). Nói như vậy không có nghĩa là mọi Hội Thánh buộc phải có các dấu hiệu siêu nhiên mới là Hội Thánh chân chính hoặc thiêng liêng. Danh sách các trái Thánh Linh không có những cái này. Hơn nữa, dù ý Chúa muốn mọi người đều ăn năn, nhưng vẫn có vô số người bị hư mất. Dù bệnh tật cũng không phải là ý muốn của Chúa, mà vẫn có nhiều người chết hoặc khổ sở vì bệnh. Ở đây chúng ta chỉ bàn đến những điều kiện để chiến thắng trong chiến trận thuộc linh. Nghĩa là xin nước Cha được đến và ý Cha được nên ở giữa chúng ta để “nước Đức Chúa Trời” được thể hiện trong Hội Thánh VN; để hễ nơi nào chúng ta đặt chân tới thì nước Đức Chúa Trời cũng loán tới nơi đó. Hội Thánh VN chúng ta đang cần điều kiện cốt yếu này để dựa trên quyền năng của Thánh Linh đánh bại và trói buộc các tà thần tà linh, đạt được những mùa gặt lớn như Hội Thánh Chúa ở các nước khác vậy.

## CHIẾN TRẬN THUỘC LINH

### Sử Dụng Chìa Khóa Nước Thiên Đàng

Một sinh viên sĩ quan không quân VN được gửi đi huấn luyện ở Hoa Kỳ khoảng đầu thập niên 60. Bước xuống căn cứ không quân Travis ở San Francisco, CA. Thấy các quân nhân Hoa Kỳ xếp hàng trước một cái vòi nước để uống nước. Anh thấy hễ họ cúi xuống há miệng ra thì nước vọt lên. Ôi! Máy chi mà thật giỏi! Anh xếp hàng, đến lượt mình anh cúi xuống há miệng chờ nhưng không thấy nước vọt lên; anh lay lay mắt cái đỉnh ốc ở 4 góc rồi lại cúi xuống há miệng chờ, vẫn không thấy nước vọt lên. Anh đang bối rối thì một lính Mỹ tốt bụng đến vỗ nhẹ vai anh và chỉ cho thấy cái bàn đạp ở dưới mà anh không để ý; chỉ cần ấn nhẹ bàn chân là nước vọt lên. Chuyện vui có thật này nhắc tới sự cầu nguyện, là điều mà ai trong chúng ta cũng thường cho rằng mình biết cách thực

hiện. Nhưng có lẽ chúng ta lại cũng thường thắc mắc về sự cầu nguyện không hiệu quả của mình. Giacô 5:16-18 nói rằng "...người công bình lấy lòng sốt sắng cầu nguyện thật có minh nghiệm nhiều." Và nêu trường hợp Êli làm ví dụ. Mọi Cơ Đốc Nhân thật đều được kể là công bình trước mặt Đức Chúa Trời nhưng rất ít Mục sư hoặc tín hữu cầu nguyện có linh nghiệm. Thực tế cho thấy rằng không phải mọi loại cầu nguyện đều linh nghiệm; và không phải hề mở miệng xin Chúa là cầu nguyện. Tinh túy của sự cầu nguyện là mối tương giao cá nhân thân mật với Đức Chúa Trời cũng giống như mầu chốt của bàn đạp dưới cái vòi nước là mối nối điện. Cầu nguyện linh nghiệm đòi hỏi mấy yếu tố căn bản:

- 1) Công bình
- 2) Có mối tương giao tốt
- 3) Cầu nguyện với sự sốt sắng (Giacô 5:16)
- 4) Cầu nguyện theo ý Chúa ( I Giăng 5:14)

Có lẽ chúng ta ước ao sự cầu nguyện của mình có quyền năng, với một trình độ cao hơn trước.

Để biết mình có trình độ cầu nguyện cao hơn hay không thì hãy xét hiệu quả của những điều mình cầu nguyện, cũng gọi là sự đáp lời của Chúa, có tăng thêm lên không. Dù rằng cầu nguyện hiệu quả ở mức độ của Êli không phải dễ. Tuy nhiên, mục đích của chúng ta là muốn thấy trình độ cầu nguyện hiệu quả của mình năm tới cao hơn năm nay, tương lai cao hơn quá khứ. Có thể rằng có người trong chúng ta đã kinh nghiệm vài lần cầu nguyện linh nghiệm. Nhưng mục đích chúng ta tìm kiếm đây là cầu nguyện trong chiến trận thuộc linh như thế nào để mang đến hiệu quả mạnh mẽ cho công cuộc truyền giáo, cứu nhiều tội nhân, và Hội Thánh tăng trưởng vượt bậc. Các vị tiên phong trên phương diện này gọi đó là cầu nguyện chiến đấu.

Trước khi nghiên cứu nền tảng Kinh Thánh, chúng ta cùng nhau xem xét những điều xảy ra ở một Hội Thánh điển hình cho vấn đề này (đây không phải là một khuôn mẫu). Hội Thánh Lời của Đức Tin tại Kiambu, một thành phố có 80 ngàn dân ở Kenya, do Mục sư Thomas Muthee thành lập năm 1989. Đến 1997, Hội Thánh tăng trưởng thành 4 ngàn tín hữu. Kiambu từ trước đó được mệnh danh là mồ chôn các Mục sư. Nghĩa là Mục sư nào đến đó đều thân bại danh liệt, phải giải tán Hội Thánh, bỏ đi, hoặc chết bệnh. Hội Thánh nào tồn tại cũng ngặt nghèo. Hội Thánh lớn nhất sau 15 năm không thể nào vượt nổi con số 60 tín hữu. Kiambu là ngoại vi của thủ đô Nairobi, nơi nổi tiếng có tỉ lệ tội ác cao nhất nước với đủ thứ tệ trạng xã hội, là thủ đô của sát nhân, cư dân có quan điểm sống lệch lạc về đạo đức. Công chức phải tìm cách đút lót để khỏi bị bổ nhiệm về đó. Lại có một sự bí ẩn bao trùm cả thành phố, vì tại một ngã tư, thường xuyên xảy ra tai nạn xe hơi chết người không thể giải thích nổi, tháng nào ít nhất phải có 3 vụ. Điều kỳ lạ là bất kể tình trạng thương tích của các nạn nhân nhiều hay ít, tất cả đều không bao giờ chảy máu. Cũng có khi người ta báo cáo rằng họ nghi tiếng bánh xe rít trên đường và tiếng sắt thép đụng nhau, nhưng chẳng thấy một xe nào cả. Khi được Chúa kêu gọi đến thành phố đó, Mục sư Thomas hoàn toàn không muốn, ông cũng không hề có ý định thành lập Hội Thánh, vì ông chỉ là một nhà truyền giáo lưu động. Sau khi ở riêng với Chúa lâu ngày, thử nghiệm lời kêu gọi ấy qua vợ và bạn bè, ông biết chắc Chúa muốn ông đến đó. Ông bà đã kể 6 tháng cầu nguyện và áp dụng nhiều hình thức kiêng ăn. Ông nói rằng đó là thời gian chờ đợi Chúa và tích cực tiến hành chiến trận thuộc linh để thắng trận trong cõi vô hình trước khi tiến vào chiếm lãnh thổ. Ông là người có nhiều kinh nghiệm trong lãnh vực này. Ông nói rằng trong thời gian dài cầu nguyện và kiêng ăn ông muốn biết đích xác điều gì đã hãm ép Kiambu về mọi mặt thể chất cũng như tâm linh. Sự nghiên cứu này gọi là "thiết lập bản đồ thuộc linh" của khu vực. Chúa đã trả lời cho ông qua Khải tượng. Ông thấy rõ một tà thần trên Kiambu có tên là ma thuật. Ông cũng thấy nhiều tà ma dưới quyền tà thần này. Sau 6 tháng cầu nguyện và kiêng ăn, đã được bình an trong tâm trí và trong lòng, ông tin rằng đã đến lúc tiến vào trận địa; hai vợ chồng bắt đầu đi chinh phục lãnh thổ. Họ không ngạc nhiên khi thấy mình là Mục sư đầu tiên được phép sử dụng tòa thị chính vào Chúa nhật và tối thứ tư để truyền giảng. Đêm đầu tiên có 8 người tiếp nhận Chúa. Hội Thánh được thành lập và nhóm tại tòa thị chính hơn một năm. Họ phải tìm địa điểm khác, vì muốn tiếp tục phát triển họ cần phải có phòng cầu nguyện 24/24 quanh năm. Tại sao? Vì nguyên tắc của

các chiến sĩ cầu thay là: những gì đạt được qua cầu nguyện, phải được duy trì bằng sự cầu nguyện. Mục sư Thomas tin rằng nếu muốn Hội Thánh tiếp tục tăng trưởng và gây ảnh hưởng sâu rộng trên toàn thành phố, thì sự cầu nguyện là điều tiên quyết và phải luôn tiếp diễn. Họ dọn vào tầng hầm của một tòa nhà khác, do đó người quen gọi là Hội Thánh Hang Động cầu nguyện và tên ấy trở nên thông dụng, mặc dù sau này họ đã chuyển tới một nơi khác.

Không phải mọi sự đều diễn ra êm ả, trái lại, ma quỷ đã điên cuồng phản công. Mục sư Thomas sớm nhận ra con người mà tà thần đang dùng để làm chủ thành phố: một bà thầy pháp nổi tiếng mà người ta gọi là “Má Jane”. Người này thực hiện ma thuật và bói toán tại một chỗ mà bà đã hỗn láo đặt lên là “Emmanuel Clinic”. Bà là người có thế lực nhất tại thành phố này, giới chính khách và thương gia thường xuyên đến để được Má Jane ban phước. Một điều nữa, cái gọi là “Emmanuel Clinic” nằm gần chỗ ngã tư có nhiều tai nạn bí ẩn. Mỗi tối thứ bảy, Má Jane đến chỗ Hội Thánh của Mục sư Thomas để thực hiện quỷ thuật, ếm chú, và nguyện rửa Hội Thánh. Bà cũng cho chính quyền thành phố biết rằng bà không thể giúp họ được nữa, vì cái Hội Thánh mới này hình như làm cho mối liên lạc của bà với linh giới bị cắt đứt. Chẳng những chính quyền mà cả các Mục sư của các Hội Thánh khác cũng tới tập tẩn công Hội Thánh Hang Động cầu nguyện. Trước những tấn công dữ dội đó, Thomas và tín hữu luôn giữ sự cầu nguyện 24/24, ngày đêm kêu cầu Đức Chúa Trời ban thêm quyền năng cho Hội Thánh. Không phải là họ không bị thiệt hại. Quyền lực tối tăm đã đè nặng trên Hội Thánh đến nỗi họ thấy cầu nguyện khó khăn, thậm chí một hôm họ không thể hát hết bài thánh ca mỗi đầu giờ thờ phượng. Có điều gì sai trật đây! Họ ra ngoài xem thì thấy có bàn thờ tế quỷ và đồ cúng còn mới tinh do Má Jane để lại. Mục sư Thomas vật vã kêu khóc với Chúa rằng xin Chúa đừng làm con thành Mục sư kế tiếp rời khỏi thành phố này. Chúa trả lời ông rằng hãy thành lập và sắp xếp một ban cầu thay. Vì mặc dù Hội Thánh đó có rất nhiều người cầu nguyện nhưng Hội Thánh đã không biết dâng, chỉ định, gây dựng, xúc dầu, và gia chức vụ cho những người có khả năng cầu thay. Chúa cũng tỏ cho ông tên của 5 chiến sĩ cầu thay mà ông phải tổ chức. Ông giao cho mỗi ban cầu thay phụ trách cầu nguyện và kiêng ăn một ngày, và họ thay nhau đến lúc nào cũng có một người kiêng ăn và cầu nguyện. Nhưng chẳng bao lâu các ban cầu thay bị tấn công dữ dội. Ví dụ tới phiên họ kiêng ăn và cầu nguyện thì bị ngã bệnh, hoặc có chuyện gì đó xen vào. Thomas cầu hỏi Chúa, Ngài chỉ khúc Kinh Thánh về Giônathan con vua saul đi đánh trận, có người vác binh khí đi theo. Ông hiểu rằng mỗi người cầu trong ngày lên phiên thì cần có người cầu nguyện che chở cho mình như là người vác binh khí vậy. Mục sư Thomas gọi các ban cầu thay lúc ấy đã tăng thành 9 người và sắp xếp cứ 1 ban cầu thay lên phiên thì phải có 2 người khác cầu nguyện che chở cho người đó, một là người sẽ lên phiên hôm sau, và hai là người vừa mới xuống phiên. Hai người này có bổn phận phải dùng sự cầu nguyện của mình làm cái khiên bảo vệ cho người đang kiêng ăn ca chính. Phương pháp này có hiệu quả. Những sự khuấy phá bỗng chấm dứt. (Năm 97 thì đội quân cầu thay đã tăng lên 400 người, và mỗi ca cầu nguyện có 15 tới 20 người chịu trách nhiệm). Nhiều thân chủ cũ của Má Jane đã tiếp nhận Chúa. Mục sư Muthee công khai thách thức rằng hoặc là Má Jane tiếp nhận sự cứu rỗi hoặc phải rời khỏi thành phố này, Kiambu không thể chứa cả hai. Tiếng đồn khắp cả thành phố rằng Má Jane bây giờ hình như không còn quyền lực như trước. Khách hàng cũ thì nhau đốt hết bùa chú và giải những lời nguyện rửa. Có người lại cho rằng không phải là ngẫu nhiên mà cái gọi là Emmanuel Clinic lại nằm gần chỗ xảy ra các tai nạn bí ẩn. Một hôm có 3 trẻ em bị chết trong một vụ tai nạn xe hơi bí ẩn ngay chỗ đó. Cả thành phố nổi giận, họ cho rằng do quỷ thuật của Má Jane mà có các tai nạn trước nay. Họ đòi ném đá bà; cảnh sát được gọi đến, vào lục soát nhà Má Jane, và trong một căn phòng họ gặp một con trăn lớn chưa từng thấy. Ngay lập tức cảnh sát bắn chết con trăn. Má Jane bị đưa đến đồn cảnh sát để thẩm vấn và sau đó được thả ra, bà ta lập tức trốn khỏi thành phố. Một hành động trong cõi thể chất làm chấm dứt trận chiến thuộc linh. Trước khi đến Kiambu, Mục sư Muthee đã được Chúa cho biết tên của tà thần là ma thuật mà người ta được nó sử dụng là Má Jane đã phạm thượng khi dám đặt tên cho ổ quỷ của mình là Emmanuel Clinic. Trong Công vụ 16 khi sứ đồ Phaolô đến Philip, ông đã gặp một trường hợp tương tự. Người nữ nô lệ đã có quyền lực thuộc linh mạnh nhất ở đó vì nó bị ám bởi con quỷ ma thuật và bói toán tên là Phitôn. Những chi tiết dù có khác, nhưng Phaolô đã ra tay tấn công (c.18), cô gái nô lệ mất hết quyền lực, và Phaolô đã thành lập một Hội Thánh mạnh mẽ ở đó. Nhưng con rắn thì sao? Các học giả dùng tên “linh bói toán” hoặc “linh đồng cốt”

để đề cập tên của tà thần tại Philip. Nhưng tên ấy trong tiếng Hi Lạp là Python. Đây có lẽ là một chỗ tương đối rõ ràng về mối liên hệ giữa con rắn trong cối hữu hình và các thứ linh ma thuật trong cối vô hình có liên quan đến chiến trận thuộc linh. (Xin nói rõ: tôi không cho rằng loài rắn là ma quỷ, nhưng biểu tượng của ma quỷ là con rắn). Vì thế khi con rắn bị giết chết thì ma thuật của Má Jane cũng tiêu tan. Sau khi bà rời thành phố, tình hình thay đổi nhanh chóng lạ lùng, kinh tế phồn thịnh, tội ác bạo lực hầu như không còn, và các tai nạn giao thông bí ẩn cũng không chấm dứt, đến nỗi cảnh sát trưởng ghi công Mục sư Thomas bằng cách cho phép ông giảng đạo bất cứ chỗ nào, dùng loa mạn cỡ nào, giờ nào cũng được.

Thành công tại Kiambu rõ ràng là kết quả của sự cầu nguyện đầy quyền năng. Nhưng nền tảng Kinh Thánh cho vấn đề này ra sao? Trong Luca 11:14-22 khi Chúa Giê-xu đuổi quỷ câm ra khỏi một người, người đó nói được, mọi người kinh ngạc. Đuổi quỷ là chiến trận thuộc linh cấp thấp, nhưng bọn Pharisi bàn qua chiến trận thuộc linh cấp chiến lược bằng cách nêu tên Bêênxêbun, thân chủ bệnh của Êcrôn (II Vua 1:2,3,6,16). Chúa phán rằng Ngày cây ngón tay của Đức Chúa Trời (c.20) (Mathiơ 12:28 nói là cây Thánh Linh của Đức Chúa Trời), có nghĩa là nguồn quyền năng của Ngài đến từ vương quốc sự sáng chứ không phải từ vương quốc tối tăm. Nhân đó Ngài dạy một bài học quan trọng Luca 11:21-22. Ở đây kẻ mạnh sức là nói về Bêênxêbun hoặc các tà thần cao cấp khác. Cửa cái là các linh hồn chưa được cứu mà bọn quỷ muốn giữ làm của riêng để sai khiến. Người khác mạnh hơn nói về Chúa Thánh Linh đến “thắng được” (trong Mathi gọi là trói) đã “cuớp lấy khí giới người kia đã nhờ cậy, phân phát sạch của cải.” Điều gì khởi động chiến trận thuộc linh này để trói các tà linh, tà thần? Êph.6 cho biết là nhờ cầu nguyện, đặc biệt là cầu nguyện chiến đấu. Xem Mathi 16:18-19. Đây là lần đầu tiên Chúa nói lập (xây dựng) cho chúng ta chìa khóa của thiên đàng để làm gì? (19) Các cửa âm phủ làm thế nào để hãm hại Hội Thánh? Chúng ngăn trở sự phát triển của Hội Thánh. Câu 19 nói “Ta sẽ giao chìa khóa thiên đàng cho ngươi; hễ điều gì mà ngươi buộc(trói) dưới đất phải bị buộc ở trên trời” Chúng ta thường không thấy rằng chìa khóa của nước thiên đàng dùng để đánh bại các cửa âm phủ bằng cách mở các cửa đó ra hầu cho chúng nó không ngăn cản được sự tăng trưởng của Hội Thánh. Vậy thì các chìa khóa đó là những gì mà có thể dùng để trói? Trước đó trong Mathi.12 Chúa đã dùng chữ trói để dạy các môn đồ về chiến trận thuộc linh. Còn trong Luca 10 thì dùng chữ thắng. Nghĩa là trói và thắng có đồng một ý nghĩa. Như vậy Luca 11:22 Chúa dạy các môn đồ phải thắng hoặc trói kẻ mạnh sức (ở đây là một trong các chúa quỷ Mathi 12:26 satan trừ satan: quỷ này trừ quỷ kia), bằng người mạnh hơn nghĩa là Chúa Thánh Linh, ngón tay của Đức Chúa Trời. Hiện nay Thánh Linh đang ở đâu? Trong chúng ta (Công 1:8a). Nếu không ban cho Thánh Linh, Chúa Giê-xu không bắt chúng ta phải thắng. Như vậy chúng ta phải cậy Thánh Linh, dùng chìa khóa nước thiên đàng là sự cầu nguyện chiến đấu và kiêng ăn trong chiến trận thuộc linh cấp chiến lược để tước vũ khí của kẻ mạnh sức, trói buộc chúng nó, mở đường cho phúc âm được rao truyền cho những người lâu nay đã ở dưới sự cầm giữ của các tà thần. Chúa đã ban Thánh Linh Ngài trong chúng ta để Thánh Linh giúp chúng ta có đủ sức và quyền năng trong sự cầu nguyện chiến đấu, thực hiện chiến trận thuộc linh, trói buộc kẻ thù.

Nhưng sự trói buộc ma quỷ không cứu rồi được ai; chỉ có Phúc âm của Đấng Christ được rao giảng mới cứu được tội nhân. Vì vậy, công tác truyền giáo là việc phải tiến hành ngay sau khi đã dọn sạch những chướng ngại như câu chuyện sau đây: Chưa bao giờ nghe Tin Lành, bộ lạc Kwaio trong vùng núi non hẻo lánh của quyền đảo Solomon sẽ giết bất cứ người lạ xâm nhập lãnh thổ của họ; một viên chức chính phủ và ít nhất ba giáo sĩ liêu vào đó đã bị giết. Có hai nhân sự ở địa phương, của tổ chức Every Home for Christ, muốn truyền giáo cho bộ lạc này. Họ sẵn sàng liêu mình, nhưng không muốn chết cách đại dột. Khác với các giáo sĩ phương tây, họ tin chắc bộ lạc Kwaio bị kiềm giữ bởi tà thần từ bao đời, họ cũng biết rằng chỉ có cầu nguyện trong chiến trận thuộc linh cấp chiến lược mới bẻ gãy được quyền lực tối tăm. Trước hết, họ kiêng ăn và cầu nguyện trong 7 ngày, vừa xong thì họ được bày tỏ cho biết chi tiết về hàng lũ ác linh và tà thần đang cai trị cả khu vực. Họ được Chúa cho biết nhiều cái tên lạ tai, và họ đã cầu nguyện chiến đấu quyết liệt đến khi cảm nhận được rằng đã thắng trận. Tổng cộng, họ phải đối phó với 87 tà linh trong suốt mấy ngày cầu nguyện. Sau đó họ tiến vào vùng cấm. Họ được cho phép vào làng của người Kwaio cách bình yên, và ngồi trò chuyện với các trưởng lão trong làng là những người bảo vệ vị tù trưởng.

Tù trưởng chính là thầy phù thủy nhiều quyền lực đang bị bệnh nên không tiếp khách. Hai người biết rằng không có sự cho phép của tù trưởng sẽ chẳng làm ăn chi được. Nhưng mọi yêu cầu được gặp tù trưởng đều bị từ chối. Hai người cứ kiên nhẫn nài nỉ. Cuối cùng nhờ Chúa Thánh Linh, họ được vào thăm. Vị tù trưởng rất chăm chú lắng nghe Phúc âm và lạ thay, ông mở lòng ra tiếp nhận sự cứu rỗi. Vừa cầu nguyện tiếp nhận Chúa xong, ông lăn ra chết. Dân trong làng nổi giận, cho rằng hai người đã đem thứ đạo lạ vào để hãm hại tù trưởng của họ. Họ trói hai người và đang bàn nhay về cách xử thế nào. Trong suốt tiếng, Chúa Thánh Linh đã ngăn trở hành động của họ bằng một cuộc đối thoại mạnh mẽ giữa hai bên. Sau cùng, họ bằng lòng thả hai người đi. 7 tiếng sau, vị tù trưởng bỗng sống lại. Ông gọi gia đình, bạn hữu vào và kể rằng ông được một vị chắc là thiên sứ đưa đến một nơi có vô số người thờ lạy ông Giêxu mà hai giáo sĩ đã giảng. Ông tù trưởng này không biết chi về Kinh Thánh, nhưng ông kể ông được đưa tới giới thiệu với hai người tên Ápraham và Êli. Ông cũng kể thêm nhiều chi tiết nữa, rồi sai người đuổi theo mời hai vị khách trở lại. Ông xin cả làng hãy tiếp nhận Chúa Giêxu, họ đều vâng lời. Ngày sau, ông nằm xuống qua đời. Ba năm sau đó, Hội Thánh tại làng ấy có 300 tín hữu, và có thêm 16 Hội Thánh khác được thành lập trong bộ lạc Kwaio. Hai nhân sự này đã sử dụng chìa khóa thiên đàng cách hữu hiệu nên các cửa âm phủ đã bị đại bại. Còn có nhiều chuyện khác nữa được ghi lại trong quyển sách Praying with Power của tác giả GSTS C.Peter Wagner.

Huấn luyện về chiến trận thuộc linh là một công việc cấp bách nhưng lại đòi hỏi nhiều thời gian, công sức và quyết tâm. Chúng ta cần được Chúa Thánh Linh trang bị cho chúng ta kiến thức và kinh nghiệm để biết sử dụng chìa khóa nước thiên đàng cách hữu hiệu, hầu cho chúng ta có thể cứu tá cả đồng bào VN trong khu vực chúng ta đang sống. Nguyện xin Chúa giúp chúng ta sớm thành công trong công cuộc này. Amen.

## **NHU CẦU VỀ CHIẾN TRẬN THUỘC LINH**

Hội Thánh của Chúa ở nhiều nơi trên thế giới đang được chứng kiến những điều phi thường chưa từng xảy ra trước đây. Habacúc 1:5 (1048) chép: “Hãy nhìn trong các nước và xem, hãy lấy làm lạ và sửng sốt! Vì ta đang làm ra trong ngày các ngươi một việc mà dầu có ai thuật lại cho các ngươi, các ngươi cũng không tin.” Có lẽ câu này đang áp dụng cho chúng ta. Có rất nhiều tin tức phấn khởi từ khắp nơi trên thế giới về những công việc siêu nhiên mà Chúa đang thực hiện. Nhiều đấng tỏ nổi tiếng trong thân thể của Chúa đồng ý với nhau rằng thập kỷ 90 là thập kỷ mà chiến trận thuộc linh của Hội Thánh đang tiến lên tầm mức chưa từng có trước đây. Chiến trận thuộc linh, mấy tiếng nghe rất quen tai nhưng chưa được áp dụng cách có bài bản tại các Hội Thánh VN. Tuy nhiên các Hội Thánh trên thế giới đã áp dụng chiến trận thuộc linh ở nhiều mức độ khác nhau, từ hơn chục năm nay chiến trận thuộc linh đã trở thành một bộ môn có hệ thống. Riêng Argentina đã áp dụng triệt để và đạt được những kết quả làm thế giới kinh ngạc, là mẫu mực về chiến trận thuộc linh được Hội Thánh nhiều nơi học hỏi.

Nếu điếm qua lịch sử thì thấy các cuộc phục hưng lớn của Hội Thánh Chúa, dù có nhiều kết quả nhưng không dài lâu, chỉ trong vòng một tới hai năm. Cuộc phục hưng tại Argentina đã kéo dài hơn 15 năm nay không suy yếu, ngày càng mạnh hơn. Hơn 14 năm trước, tín hữu Tin Lành tại Argentina chỉ chiếm dưới 1% dân số. Nay là trên 40%, và các lãnh đạo Hội Thánh dự trù sẽ là 60% vào năm 2000. Trong số 10 megachurches trên thế giới có số tín hữu trên 100 ngàn, Argentina chiếm 4. Chúa đã xúc dầu cho những Mục sư hoặc tín hữu tầm thường thành những con người đầy ơn. Sự hiệp một giữa các Hội Thánh của Chúa ở nhiều hệ phái khác nhau là nét đặc trưng của cơn phồn hưng này (Carlos Mraida – Central Baptist). Điều gì đã xảy ra? Phương thức và bí quyết nào đã được áp dụng? Các lãnh tụ phục hưng Argentina trả lời rằng vì mục tiêu chính yếu từ ban đầu không phải là phồn hưng tín hữu mà dồn tất cả nỗ lực vào việc truyền giáo cứu người. Và lãnh đạo các Hội Thánh đã co tai lắng nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội Thánh để tiến hành chiến trận thuộc linh, bẻ gãy quyền lực của ma quỷ, bởi vì ai cũng nhìn thấy ma quỷ là nguyên nhân làm mù lòng người ta và tây chia rẽ trong thân thể của Chúa trên đất. Khi chiến trận thuộc linh đạt thắng lợi, đã đưa đến kết quả nhiều người được cứu và tín hữu được phục hưng.

Tôi xin tóm tắt vài nét tiêu biểu về các lãnh tụ phục hưng ở Argentina. Carlis Annacondia, một chấp sự, học lực lớp 6, chưa hề được huấn luyện thần học, đã dùng lợi tức của xí nghiệp sản xuất bù loong đình ốc của riêng ông để tự túc truyền giảng và trở thành nhà truyền giáo thành công lẫy lừng nhất. Sau 15 năm đã đem được hơn 1.5 triệu người tiếp nhận Chúa (có thống kê nói trên 2 triệu). Các đêm truyền giảng của ông được tổ chức ở các bãi đất trống, không có ghế ngồi, thường là 30 tới 40 đêm giảng liên tục, luôn luôn có thì giờ cầu nguyện xin Chúa chữa bệnh. Rất nhiều dấu kỳ phép lạ đã xảy ra, đến nỗi họ phải phân loại phép lạ bình thường và phi thường (1,2 răng và 3 răng). Một cái lều khổng lồ ngay phía sau khán đài dùng cho mục vụ giải thoát người bị tà ma chiếm hữu. Chính hai mục vụ rất hữu hiệu này đã hấp dẫn từ 5 ngàn tới 20 ngàn người dự mỗi đêm. Dưới gầm sân tòa giảng, luôn luôn có từ 150-200 chiến sĩ cầu thau suốt trước, trong khi, và sau giờ giảng cho đến khi chấm dứt đêm truyền giảng. Giờ kêu gọi không cần phải xin mọi người cúi đầu nhắm mắt, người ta đã tranh nhau chạy lên trước. Nét đặc biệt của Annacondia là sau khi kêu gọi, đến mục vụ đuổi quỷ, ông luôn luôn hét lớn: “Bớ satan, hãy nghe cho rõ!” cũng là tựa của quyển sách do ông viết hiện đang là bán chạy nhất.

Hector Gimenez, một layman, trước khi tin Chúa vốn ghiền ma túy, cướp bóc, và chuyên đầu súng, kể từ mùa đông 1993 đã mua một rạp hát cũ sửa sang lại thành nhà thờ do ông quản nhiệm có tên là “Những đợt sóng yêu thương và bình an” nhóm liên tục 7 ngày 1 tuần, 13 lễ 1 ngày, chỉ đóng cửa để dọn dẹp từ 12 giờ đêm đến 1 giờ sáng. Mỗi ngày có khoảng 14 ngàn tín hữu đến thờ phượng. Lúc cao điểm, Hội Thánh này có chừng 150 ngàn tín hữu, gồm đủ các thành phần xã hội từ các câu tín hữu nổi danh, thương gia, ký giả, dân trung lưu và đa số là dân nghèo khổ ở các khu ổ chuột tại thủ đô Buenos Aires.

Mục sư. Claudio Freidzon chủ tọa Hội Thánh 4 người trong 5 năm, sai 10 năm tăng lên được 30. Từ 1992, nhận được sự xúc dầu đặc biệt từ Mục sư Benny Hinn, Hội Thánh vụt tăng lên 300 trong tháng đầu, 3 tháng sai đó 1 ngàn và khoảng tháng 5/97 có 6 ngàn. Các đám cưới phải cử hành từ 9 giờ tối hoặc nửa đêm ngay sau các buổi nhóm phục hưng vì không có giờ trống. Riêng ngày thứ bảy phải nhóm 5 lễ. Năm nay ông đã phải thuê sân vận động 65 ngàn chỗ và phải nhóm 2 lễ. Mỗi lễ thờ phượng thường kéo dài từ 4 đến 5 tiếng, nhưng những tín hữu dự lễ nhì vẫn kiên nhẫn xếp hàng chờ đợi bên ngoài. Hiện nay ông là diễn giả đi khắp nơi trên thế giới. Quyển sách do ông viết “Holo Spirit, I Hunger For You” hiện là quyển sách được dịch sang tiếng Anh từ tiếng Tây Ban Nha bán chạy nhất trên thế giới.

Mục sư Omar Cabrera quản nhiệm một Hội Thánh 145 ngàn tín hữu ở nhiều địa điểm thờ phượng trên khắp Argentine, với chủ trương Mục sư phải đến với tín hữu. Hiện nay ông là Mục sư được yêu mến và kính nể nhất trong thân thể của Chúa tại Argentina mặc dù trong buổi đầu của chức vụ, ông đã bị ghét bỏ, chống đối từ khắp các Hội Thánh. Người ta đã bắt đầu công nhận và kính nể kể từ khi Mục sư David Yonggi Cho đến giảng tại Argentine, và sau khi Carlos Annacondia công khai thực hiện điều mà Cabrera đã làm từ cuối thập niên 50 là đuổi quỷ và thành công. Chính ông là người đầu tiên đề xướng chiến trận thuộc linh tâm mức chiến lược. Đặc điểm của ông là hề đến một địa phương mới nào, ông dành ra từ 3 ngày tới 2 tuần trong phòng riêng cầu nguyện cho đến chừng ông được Chúa và huyết Chúa Giê-xu, ông chiến đấu trong sự kiêng ăn và cầu nguyện cho đến khi bề gãy quyền lực của tà thần, ông mới bắt đầu truyền giảng. Ngoài ra phải kể đến Eduardo Lorenzo, Omar Olier, Juan Calcagni, Pablo Deiros, Carlos Mraia, Pablo Bottari (thợ hớt tóc), Rino Bello, Jorge Gomelski, Juan Crudo, Jose Vena, Sergio Scataglini, Daniel Martinez (CMA), và còn rất nhiều vị khác nữa.

Nhiều tổ chức truyền giáo ở Mỹ, các tổ chức cầu nguyện tâm cỡ quốc tế, các mạng lưới chiến trận thuộc linh thế giới, và các Hội Thánh hiện đang phục hưng mạnh mẽ đều có liên hệ với Argentina, học hỏi nơi họ, hoặc bắt nguồn từ Argentina, ví dụ Brownsville Assmby of God ở Pensacola, Florida; Tornto Airport Christian Fellowship, Holy Trinity Brompton, Luân Đôn; Sunderland Christian Centre ở đông bắc nước Anh, Guatamela, Bogota Colombia, Nhật Bản...v...v. Hễ nơi nào áp dụng kinh nghiệm Argentina, nơi đó có kết quả.

Năm 1993, Paul Ariga, một Mục sư Nhật lỗi lạc hiện đang là Viện trưởng một chủng viện, đã đến Argentina vì nghe đồn về những chuyện phi thường. Ông đã gặp và chứng kiến những mục vụ quyền năng và đầy kết quả của Carlos Annacondia, Eduardo Lorenzo, Omar Cabrera, Claudio Freidzon và nhiều lãnh tụ khác nữa. Ngày cuối của chuyến viếng thăm, Mục sư Ariga đã quỳ xuống trước Đức Chúa Trời và nài xin được nhận “sự xúc dầu Argentina” để đem về Nhật. Trên chuyến bay về nhà, Mục sư Ariga kết luận rằng ông đã chứng kiến hoặc là một sự lừa dối nhất được rao giảng, hoặc một sự thật lớn nhất mà Hội Thánh đã bỏ lỡ. Ông quyết định thử tính cách chân thực của những điều ông đã thấy. Vì thấy sự cầu thay là nhân tố then chốt của cuộc phục hưng Argentina, ông đã đề trọn một năm vận động được 13 ngàn chiến sĩ cầu thay trên khắp nước Nhật. Ông dùng thư từ, điện thoại và máy tính để tổng kết thi giờ mà các chiến sĩ cầu thay đã cầu nguyện. Mục tiêu ông muốn đạt là 180 ngàn giờ cầu nguyện cho nước Nhật. Ông cũng hướng dẫn các buổi cầu nguyện và ăn năn tội ở nhiều nơi. Sau vài tháng, số giờ tổng kết vượt qua 350 ngàn giờ. Ông tin rằng đã đến thời điểm để thử nghiệm những nguyên tắc Argentine. Ông thuê sân vận động 60 ngàn chỗ ngồi trong 3 ngày ở Osaka, và bắt chước Hội Thánh Argentina, ông kêu gọi các tín hữu trẻ em đến đặt tay trên từng ghế và cầu xin Chúa cho mọi ghế đều có người dự và người đó chịu tiếp nhận ơn cứu rỗi. Ông cũng kêu gọi các Hội Thánh địa phương công khai đương đầu với quyền lực tối tăm ở trong khu vực theo kiểu Annacondia là nhân danh Chúa Giê-xu lớn tiếng ra lệnh cho chúng phải buông tha những người Đức Chúa Trời muốn họ nhận sự cứu rỗi. Kết quả thật khả quan: 122 ngàn người đã đến dự 3 đêm truyền giảng, và có 21 ngàn người tiếp nhận Chúa. Điều này chưa từng có trong lịch sử truyền giáo tại Nhật. Năm 1994 tổng số tín hữu Tin Lành của Nhật khoảng 300 ngàn. Đến năm 1997 đã có 68 ngàn người tiếp nhận Chúa qua các buổi truyền giảng của Mục sư Ariga.

Trước đó khá lâu, The Church on The Rock tại Rockwall, TX do Mục sư Larry Lea quản nhiệm vốn chỉ có 13 tín hữu trong nhiều năm không thể tăng trưởng. Sau khi họ tích cực tiến hành chiến trận thuộc linh, đã có hơn 3400 người tin Chúa và gia nhập Hội Thánh trong vòng 12 tháng, và sau đó Hội Thánh tăng lên 6 ngàn.

Chiến trận thuộc linh không phải là một khả thi mới của Đức Chúa Trời, mà là điều đã được nhắc nhở, dạy dỗ, thúc giục, và là mạng lệnh của Chúa ghi trong Kinh Thánh. Chỉ có chúng ta trong Hội Thánh VN đã thờ ơ trong vấn đề này từ nhiều năm nay. Tôi nghĩ và tin rằng không phải vô cớ mà Đức Chúa Trời đã dùng một vài biến cố để khơi lại vấn đề này. Chúng ta đang đứng trước mùa gặt lớn của ngày cuối cùng, nhưng Hội Thánh VN chưa chuẩn bị những nền tảng cho mùa gặt đó. Mùa gặt lớn sẽ đi đôi với sự phục hưng của Hội Thánh, thế nhưng các nền tảng chuẩn bị cho cuộc phục hưng chưa được thiết lập. Hội Thánh thiếu vắng sự kiêng ăn cầu nguyện, không có chiến lược lâu dài cho công cuộc truyền giáo. Chúng ta thường không xem sự tăng trưởng của Hội Thánh chung là quan trọng *hơn* sự tăng trưởng của Hội Thánh địa phương mình. Ít người trong chúng ta biết cảm nhận nỗi đau đớn hoặc sự vui mừng của những chi thể khác trong thân thể của Chúa. Chúng ta hình như hải lòng với tình trạng thuộc linh hăm hăm của Hội Thánh, tín hữu, và chính mình. Các thầy tớ Chúa đã không dạy cho tín hữu phân biệt giữa thánh khiết và ô uế (Ê-xêchiên 22:36). Chúng ta thích nghe nói xấu về người khác và ghét anh em mình cách vô cớ. Ma quỷ đã mặc tình thiết lập đồn lũy, làm cho Hội Thánh nguội lạnh, thiếu quyền năng, và không hiệu quả. Nếu chúng ta không chịu nhìn nhận sự thật và bỏ lỡ mùa gặt lớn, Chúa sẽ dùng cách khác để thực hiện công việc Ngài, còn chúng ta thì hư mất (Ê-xô-tê 4:14). Man tham gia mùa gặt lớn, chúng ta phải nhìn thấy thực trạng của mình để chuẩn bị nền tảng cho cuộc phục hưng. Công tác chuẩn bị đó chính là tham gia vào chiến trận thuộc linh trong thời điểm này vậy. Amen.

## CẦU NGUYỆN VỚI MỤC TIÊU RÕ RÀNG

### (Thiết lập bản đồ linh giới)

Cách nay không lâu, một bản tin cho biết cho mấy bác sĩ định bệnh ầu, không chịu dùng quang tuyến X, không thèm nghe lời bệnh nhân khai bệnh, không muốn nghe lời giải thích của thân nhân người bệnh, thay vì mổ quả thận làm nghẹt đường tiểu, lại cắt đứt buồng trứng của một nữ bệnh

nhân trẻ, và còn làm cho bệnh nhân đau đớn thêm. Trong cuộc chiến tranh vùng vịnh 1991, Saddam Hussein đã ra lệnh phóng bừa bãi nhiều hỏa tiễn Scud vào xứ Do Thái nhưng chỉ gây thiệt hại rất ít. Trong khi đó, không lực đồng minh dùng smart bombs đánh đầu trúng đó, vì đã nghiên cứu kỹ các mục tiêu trước khi đánh.

Có rất nhiều lời cầu nguyện của chúng ta không được đáp lời. Hãy thử hỏi vài điều để nhận ra thực tế. Các Hội Thánh có cầu nguyện không? Có rất nhiều. Cầu nguyện về những vấn đề gì? → cho các nhu cầu cá nhân, gia đình, cho người hầu việc Chúa, cho Hội Thánh, cho dân tộc, cho cộng đồng mình đang sống. Nếu cần làm chứng về sự đáp lời của Chúa thì chúng ta sẽ nghe rất nhiều lời làm chứng về sự giải quyết của Chúa cho những nan đề cá nhân, gia đình, Hội Thánh, ngoại trừ sự cầu nguyện cho cộng đồng. Bởi vì tình hình cộng đồng đã chẳng khá lên, mà ngày càng tệ thêm. Ví dụ Hội Thánh VN vẫn thường cầu nguyện cho cộng đồng VN khu Tiểu Sài Gòn sớm nhận ơn cứu rỗi của Chúa. So với vài năm trước thì hiện nay người ta cúng thờ ma quỷ nhiều hơn gấp bội. Tại sao? Hãy thử phân tích. Cũng một số con cái Chúa nào đó, có cùng một hiểu biết thần học về sự cầu nguyện, có cùng một Đức Chúa Trời, cùng một quyền năng Thánh Linh. Nhưng tại sao chúng ta thường thấy nhiều sự đáp lời cho cá nhân, gia đình, và Hội Thánh hơn là cho cộng đồng? Câu trả lời là: Khi cầu nguyện cho cá nhân và Hội Thánh, chúng ta có nhiều thông tin dữ kiện về nhu cầu, hoặc vấn nạn, của cá nhân, gia đình, và Hội Thánh, hơn là chúng ta biết về cộng đồng. Kinh nghiệm cho thấy rằng, hễ chúng ta cầu nguyện với chi tiết rõ ràng chừng nào, sẽ dễ nhận được sự đáp lời chừng đó. Sở dĩ cầu nguyện cho cộng đồng mà không hiệu quả, vì có lẽ do chúng ta chưa bao giờ đặt câu hỏi về nguyên nhân của những trục trặc, vấn nạn, hoặc tình trạng tệ hại trong cộng đồng. Có bao giờ ta tự hỏi: Tại sao ngày nay ở xứ văn minh mà người ta cúng thờ khủng khiếp đến vậy? Điều gì đã ảnh hưởng trên họ? Vì không rõ, nên chúng ta cầu nguyện cho cộng đồng cách tổng quát, không hiệu quả gì.

Mục sư Kumarawansa và gia đình mở một Hội Thánh tại Horona ở Srilanka. Họ dùng tư gia làm nơi nhóm lại. Ông là người biết về chiến trận thuộc linh cấp chiến lược, nên đã cầu nguyện chiến đấu chống lại tà thần địa phận đó. Nhưng kết quả rất kém. Ông bị không biết bao nhiêu chống đối từ những người trong cộng đồng quanh ông. Họ ném đá khuấy phá lúc Hội Thánh đang nhóm họp. Tương lai của Hội Thánh có vẻ mờ mịt cho đến lúc có một người cho bà Kumarawansa biết tên của con quỷ đang ngự trị ở vùng này. Hội Thánh đã tập trung sự cầu nguyện chiến đấu chống lại ác linh ấy, tình hình bắt đầu thay đổi, Hội Thánh phát triển, và công việc Chúa đã lan ra toàn khu vực. Kinh nghiệm của nhiều Hội Thánh đã thành công trong việc truyền giáo đều cho thấy một nguyên tắc chung: Hội Thánh nào biết khá rõ về các thể lực tối tăm, là nguyên nhân gây ra những tiêu cực rắc rối trong cộng đồng, và Hội Thánh đó đã tích cực cầu nguyện chiến đấu chống lại, thì truyền giáo thuận lợi. Công việc phát hiện và điều nghiên các đờn lữ của ma quỷ trong cộng đồng được gọi là *thiết lập bản đồ linh giới*. Thiết lập bản đồ linh giới là nghiên cứu để biết rõ thực chất ẩn sau sự việc, sự vật trong xã hội, chứ không bị thu hút bởi những hiện tượng bên ngoài. Ví dụ tìm hiểu xem tại sao ở một địa phương, nạn mãi dâm, ma túy, bạo hành lại cao hơn hẳn một cộng đồng kế cận? Lập bản đồ linh giới giúp nhận ra thể lực tối tăm nào núp sau các vấn nạn đó. Hoặc chúng ta nghiên cứu các hoạt động của ma quỷ để biết tại sao việc truyền giáo cho người Việt tại quận Cam quá khó khăn và ít kết quả. Có thật là chủ nghĩa duy vật chất, tham tiền, thích hưởng thụ, đã làm cho họ cứng lòng? Hay chỉ là biểu hiện bên ngoài của một thực tại bị ma quỷ trói buộc họ. Tại sao tình hình mê tín dị đoan, cúng thờ hình tượng đã sinh sôi nảy nở gấp ngàn lần so với 4, 5 năm trước? Tại sao tín hữu VN không dị ứng trước những điều gớm ghiếc đó? Và tại sao Hội Thánh tìm cách thuyết phục những người chống đối công cuộc này, chúng ta chỉ cảnh tỉnh những người đang thờ ơ nguội lạnh vì không biết rõ vấn đề. II Côrinh 4:18 chép “Bởi chúng ta chẳng chăm sự thấy được, bèn là chăm sự không thấy được, vì những sự thấy được chỉ là tạm thời, mà sự không thấy được là đời đời cùng vậy.” Ý niệm về bản đồ linh giới nhìn nhận rằng có một thể giới vô hình đang hiện hữu bên cạnh thể giới hữu hình mà ta đang sống. Vấn nạn của Hội Thánh là mặc dù tin có thiên đàng, địa ngục, thiên sứ, ma quỷ, thậm chí có khả năng đuổi quỷ, nhưng cuộc đấu tranh của Hội Thánh chống thể giới tối tăm tỏ ra không hiệu quả. Nếu tình hình này không thay đổi thì liệu sau 10 năm nữa,

mức độ tăng trưởng của các Hội Thánh VN có hơn gì hiện nay không? Câu trả lời khá rõ ràng là có lẽ sẽ vẫn y nguyên.

Thế nhưng, nghiên cứu về lực lượng và thế bố phòng của kẻ thù có nền tảng Kinh Thánh nào không? Thưa có! Chính Đức Chúa Trời bảo Môise gửi 12 thám tử vào xứ Canaan (Dân số 13:2, 18-20). Về sau, Giôsuê, 1 trong 12 thám tử năm xưa, lại sai 2 thám tử đi trinh thám thành Giêricô để biết tình hình vào lúc đó, trước khi dân sự vượt qua sông Giôđanh. Ngày nay chúng ta không tranh chiến, đánh nhau với những kẻ thù trong một thế giới hữu hình, nhưng với lũ tà linh, tà thần

(Êphê 6:12). Tuy nhiên, nguyên tắc chiến tranh ở thế giới vật chất và linh giới thì giống nhau. Chúng ta cần thu thập tất cả những “dữ kiện và hoạt động của đối phương” trước khi giao chiến với kẻ thù. Tại sao? II Côrinh 2:11 chép: “Hầu đừng để satan thắng chúng ta, vì chúng ta không phải là không biết mưu kế của nó.” Thử nghĩ xem lâu nay chúng ta có biết mưu kế của satan đang thực hiện trong cộng đồng VN như thế nào chăng? Nếu biết thì tại sao ta thất bại? Satan đã lấn tới, còn Hội Thánh thì lui dần? Hỏi tức là trả lời vậy. Chú ý tìm hiểu ma quỷ để trị nó không có nghĩa là tôn vinh ma quỷ. Cũng giống như tìm hiểu bệnh để trị bệnh không hề có mục đích tôn vinh bệnh tật. Khi nói rằng tìm hiểu các hành động của tà linh tà thần ở một địa phận, thì không phải quả quyết rằng mọi tà linh, tà thần đều bị buộc chỉ được hoạt động trong một vùng lãnh thổ; tuy nhiên ở mỗi địa phương, rất có thể một số, hoặc rất nhiều, đã được chỉ định để hoạt động cản trở sự tăng trưởng của vương quốc Đức Chúa Trời. Ý tưởng trung tâm của việc thiết lập bản đồ linh giới là tìm biết để xác định các địa điểm, mà ma quỷ dựa vào để kiềm giữ người ta trong vòng tội lỗi, hoặc chôn nghịch Chúa...Nhữn người nhiều kinh nghiệm trong việc đuổi quỷ nói rằng: nếu biết được tên của quỷ thì trị nó dễ dàng hơn. Đây không phải là một điều kiện tiên quyết mới trừ được quỷ. Thường rất khó bắt quỷ khai tên nó ra. Nó biết rõ rằng khi tên của nó lộ ra thì nó ở thế yếu, dễ thua. Ví dụ trong một cuộc tranh tụng để giành lợi thế, phía nào nắm vững lý lịch, dữ kiện của đối phương thì nắm nhiều phần thắng. Mục sư Harold Caballeros của Hội Thánh El Shaddai, một Hội Thánh lớn bậc nhất tại thành phố Guatemala đã thành công trong chiến trận thuộc linh ở Guatemala nhờ đã tin sự khai thị của Chúa qua giấc chiêm bao của một nữ tín hữu (mà Chúa bảo chị phải thuật lại cho Mục sư Caballeros). Họ đã nhận diện được các kẻ mạnh sức là 3 người có thể lực; lâu nay 3 người này đã bí mật thực hiện những việc ác của ma quỷ để cầm buộc những người dân ở thành phố Guatemala và 2 thành phố kế cận. Một có quyền lực trên tiền bạc, một có quyền lực chính trị, và một có quyền lực nhờ buôn lậu ma túy. Mục sư Caballeros nói rằng Chúa tỏ cho ông những việc phải làm là: “Các con phải nhân danh Chúa Giêxu mà trói buộc các tà thần. Các con phải nhổ lên, bẻ gãy, hủy diệt, và lật đổ những mối liên lạc đã tạo quyền lực cho những kẻ mạnh sức đó. Nhưng các con đừng nguyên rủa những người có liên quan, mà hãy chúc phước cho họ, vì họ đã được dựng nên theo hình ảnh của đtc.” Hội Thánh đã thực hiện bằng sự cầu nguyện chiến đấu nhắm vào 3 mục tiêu ấy. Kết quả là một người vô tù ngồi gỡ lịch, người nữa bị hạch tội và truất phế, người thứ ba trong thời gian tranh cử gay go đã gặp khủng hoảng cá nhân, mất hết quyền lực chính trị của mình. Chẳng những Hội Thánh phát triển và được phước thuộc linh, mà xã hội được bình an, tội ác giảm hẳn, cuộc sống vật chất sung túc. Mục sư Caballeros nói “Chúng tôi đã học được rằng chúng tôi có lợi thế khi biết kẻ mạnh sức là ai để chúng tôi trói buộc nó và giành giật nạn nhân ra khỏi tay nó. Việc lập bản đồ linh giới giúp chúng tôi nhận diện kẻ mạnh sức. Trong một vài trường hợp, bản đồ linh giới cung cấp một chuỗi các đặc tính để trực tiếp dẫn chúng tôi tìm ra tà thần địa phận. Trong những trường hợp khác nữa, chúng tôi phải đối diện với những người thiên nhiên mà satan đang dùng. Trường hợp khác nữa, chúng tôi phải đương đầu với một cơ cấu xã hội băng hoại.” Vậy thì việc đương đầu với sự ác có thể diễn ra dưới nhiều hình thức. Có người không đồng ý và công kích việc tìm biết tên tà thần; nhưng nếu biết tên nó, hoặc chức năng của nó, thì vẫn dễ đối phó với nó hơn là không biết gì cả. Cho nên, một việc cần thiết trong tiến trình lập bản đồ linh giới là tìm biết tên riêng hoặc tên chức năng của tà thần đang là đối tượng tấn công của chúng ta. Ví dụ chúng ta biết người VN xưa nay bị cai trị bởi lũ ác linh có chức năng chia rẽ, tự cao tự đại, và phản nghịch, mặc dù ta không biết tên riêng của chúng nó. Nếu chúng ta cầu nguyện cho đến lúc Chúa cho ta biết tên riêng của chúng, thì việc triệt hạ lũ ác linh này không phải khó khăn gì. Hoặc chúng ta chỉ biết tên những thần tượng

người VN vẫn thờ lạy; nhưng chúng ta chưa hề nghĩ tới việc tìm biết các tà thần nào núp sau những thần tượng này. Nếu không học cách thiết lập bản đồ linh giới, chúng ta sẽ không biết chi để tìm.

*Để thiết lập bản đồ linh giới, chúng ta phải tìm hiểu 3 câu hỏi quan trọng:*

- 1) Cộng đồng mà chúng ta định truyền giáo có trục trặc hoặc vấn nạn, tệ nạn gì không? Ngăn trở nào lớn nhất cho việc truyền giáo? Phải đặt ưu tiên nào trước hết? Ví dụ người ta thờ cúng quá nhiều; không chịu tin Chúa vì không dám bỏ đạo cũ, sợ gặp xui xẻo; giữa tệ nạn cờ bạc, mại dâm, và thờ cúng ma quỷ, giải quyết cái nào trước?
- 2) Tại sao có những chuyện đó xảy ra? Những việc ấy diễn tiến như thế nào mà dẫn đến tình trạng hiện tại? Ví dụ tại sao khu PLT đã trở nên một ổ thờ lạy quỷ kinh khủng như vậy? Ai, tôn giáo nào đã tạo ra tình trạng này? Diễn tiến như thế nào?
- 3) Có cách nào giải quyết tình trạng đó không? Giải quyết như thế nào? Ví dụ có cách nào để làm cho người ta từ bỏ sự cúng lạy hình tượng? Làm thế nào để ma quỷ không còn quyền lực gì nữa, và quyền năng Chúa được bày tỏ ra rõ ràng trong cộng đồng? Man thực hiện việc đó thì cần phải làm những gì?

Câu hỏi 1 và 2 dành cho những người nghiên cứu, câu hỏi 3 dành cho người giải quyết. Giống như chuyên viên quang tuyến chụp hình để tìm ra chỗ có bệnh, nhưng việc trị liệu như thế nào là công việc của y sĩ điều trị.

*Có 3 lãnh vực cần phải nghiên cứu khi thiết lập bản đồ linh giới:*

- 1) Yếu tố lịch sử: Sự việc khởi đầu ra sao? Tại sao có địa danh này? Diễn biến như thế nào? Có sự kiện quan trọng nào trong lịch sử của địa phương? Về kinh tế, văn hóa, phong tục tập quán, mối liên hệ giữa các sắc tộc nếu có thù hận thì tại sao chuyện đó xảy ra? Khởi đầu, diễn tiến, kết thúc ra sao?...v.v..
- 2) Yếu tố thể chất: Ma quỷ vì lòng kiêu ngạo thường để lại sau nó một chuỗi những dấu vết ví dụ như sòng bài, bói toán, chùa miếu, hộp đêm, tụ điểm dâm ô, ma túy, hình tượng.
- 3) Yếu tố thuộc linh: Về yếu tố thuộc linh thì chỉ những người chuyên cầu thay hoặc người có ơn nghe được tiếng Chúa rõ ràng, mới thực hiện được. Họ sẽ cầu nguyện để cảm nhận bầu trời ở đó đóng hay mở đối với vinh quang của Đức Chúa Trời. Tìm cách nhận diện tà linh, tà thần nào đang cầm quyền trên khu vực và trên cộng đồng.

Kể đến, cần phải có bản đồ cỡ lớn cho mỗi khu vực để đánh dấu những địa điểm mà chúng ta biết là đồn lũy của ma quỷ (bao gồm sòng cờ bạc; tụ điểm dâm ô; ma túy; chùa miếu; điểm bói toán; bệnh viện phá thai; đền thờ tà giáo; khu vực băng đảng bạo hành; trụ sở các hội đoàn có ảnh hưởng xấu trên cộng đồng; tiệm xâm mình; tiệm buôn bán âm nhạc, phim ảnh, sách báo đồi trụy; các hộp đêm; các cơ sở truyền bá chủ nghĩa vô thần, thuyết tiến hóa).

Mục đích chính của việc nghiên cứu các yếu tố rời thiết lập bản đồ linh giới là để tìm cho ra kẻ mạnh sức nào (tà thần địa phận hoặc người) đang có ảnh hưởng trên cả khu vực. Rồi nhắm mục tiêu đó mà cầu nguyện chiến đấu để trói buộc, bẻ gãy quyền lực của chúng, và trục xuất chúng ra khỏi khu vực.

Đây là một việc mà chúng ta chưa có nhiều kinh nghiệm. Hội Thánh Chúa ở nhiều nước đã nghiên cứu, thực hiện, và đã thành công lớn trong việc cứu người. Dĩ nhiên là không phải không có sai sót trong những bước đầu. Nhưng thà có sai sót rồi chấn chỉnh, hơn là không biết gì cả. Đây cũng là chủ trương thiếu hiệu quả như xưa nay, mà nên dựa trên những khái thị của Kinh Thánh về các nguyên nhân trong linh giới đã cản trở nước Đức Chúa Trời, làm cho sự truyền giáo không kết quả tương xứng với nỗ lực của Hội Thánh, để nhận diện các kẻ thù, đánh bại âm mưu của ma quỷ. Qua kinh nghiệm ban đầu của Hội Thánh Garden Grove và Gardena, chúng ta thấy chiến trận thuộc linh bắt đầu chứng minh tính hiệu quả. Chúng ta sẽ nhờ cậy Chúa Thánh Linh dạy dỗ, dẫn dắt trong công cuộc này. Amen.

*(Sưu tâm - MS David Dong)*

